

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2027	Trần Văn Long	1970	272085781	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ xây	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2028	Phan Ngọc Sỹ	12/08/1984	075084002882	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2029	Vương Hùng Vỹ	14/07/1982	271590081	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	thợ sửa chữa điện tử	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2030	Chường Hữu Công	24/06/1985	272366008	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ hồ	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2031	Võ Thị Kim Xuyên	02/08/1965	270691703	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2032	Mai Viết Thanh	22/06/1976	075076010705	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ xây	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2033	Nguyễn Tấn Tài	16/06/1949	079079022594	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ xây	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2034	Bùi Thị Huỳnh Hương	18/02/1979	075179002566	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2035	Trần Thị Ngọc Hương	20/11/1973	075173011972	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2036	Trần Thị Ngọc Linh	25/02/1997	272626470	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2037	Phan Văn Hùng	01/12/1970	046070002700	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe khách	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2038	Cáp Thị Trang	07/12/1972	077179002681	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ may gia đình	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2039	Phan Thị Đào	20/01/1975	271265103	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ may gia đình	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2040	Trần Đức Minh	01/01/1974	075074004332	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2041	Trịnh Tiến Trường	05/10/1984	075084020848	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ sơn	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2042	Nguyễn Thị Bích Liên	28/07/1974	075174006822	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ may gia công tại nhà	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2043	Đỗ Trọng Thanh	04/09/1972	075074011218	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2044	Vũ Thuận Hiếu	02/04/1975	271311239	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2045	Đỗ Tấn Lập	1967	300519434	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ hồ	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2046	Nguyễn Thị Thu Thủy	19/05/1950	301602983	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Giúp việc nhà	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2047	Phùng Văn Đề	08/03/1987	271678323	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2048	Nguyễn Đình Tú	20/11/1987	075087008104	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ may gia đình	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2049	Nguyễn Đăng Tuấn	02/03/1966	271164569	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ may gia đình	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2050	Nguyễn Văn Hồng	01/01/1950	033050005361	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ sửa chữa điện tử	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2051	Phạm Thị Hoàng Oanh	12/08/1975	271258342	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Giúp việc nhà	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2052	Bùi Hữu Như	1974	271206882	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ hồ	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2053	Lê Thị Mượn	01/01/1959	056159006087	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Bán hàng rong	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2054	Bùi Duy Khang	30/07/2001	272894248	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2055	Bùi Quốc Hưng	23/08/1972	271055412	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ xây	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2056	Nguyễn Minh Nhựt	10/10/1983	271621594	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2057	Nguyễn Ngọc Đức	1981	271306935	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2058	Dương Thị Hồng Được	14/04/1978	271329509	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Bán hàng rong	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2059	Trịnh Văn Hùng	15/12/1993	075093010704	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Bán hàng rong	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2060	Phạm Thị Kim Liên	25/12/1969	074169002667	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ sơn nước	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2061	Lê Văn Sâm	11/12/1966	271118190	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	thợ sửa chữa điện lạnh	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2062	Mai Huy Hoàng	26/03/1986	271958392	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2063	Phạm Thị Tuyết Mai	13/06/1983	270690769	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2064	Đỗ Thị Thu Trang	08/12/1982	271450300	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	giúp việc nhà	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2065	Phan Thanh Phong	1978	272219650	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2066	Nguyễn Quốc Hải	01/01/1984	271621639	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Thợ xây	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2067	Lý Đức Dũng	25/04/1961	079061013114	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2068	Trương Thị Tuyết Dung	22/09/1967	075167001587	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2069	Phạm Hữu Bình	01/01/1961	075061004414	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe khách	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2070	Phạm Hữu Hiệp	15/10/1989	075089022615	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe khách	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2071	Phạm Hữu Hưng	23/11/1991	272346144	Áp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Phụ xe	Áp Suối Sốc, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2072	Trương Công Vinh	06/06/1976	045076008629	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Khoang giếng	Ấp Suối Séc, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2073	Khổng Hữu Đông	1987	272737178	Ấp Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Suối Séc, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2074	Đào Duy Thành	22/09/1987	075087008627	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Bán quán nước nhỏ lẻ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2075	Hồ Tài	02/05/1951	205936768	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Dọn dẹp nhà nghỉ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2076	Nguyễn Thanh Bình	04/05/1976	271258087	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Buôn bán nhỏ lẻ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2077	Trương Thị Kim Chi	28/03/1966	07516600814	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Buôn bán nhỏ lẻ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2078	Tăng Thùy Dương	16/07/1975	271164954	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ quán ăn	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2079	Nguyễn Tuấn Trâm	24/08/1978	271405318	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ quán ăn	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2080	Lưu Thị Hồng	1974	351362878	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	bán vé số	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2081	Trần Thị Thảo	24/07/1978	271322103	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Buôn Bán nhỏ lẻ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2082	Lê Hoàng Sơn	01/01/1969	271215228	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Chạy xe ôm	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2083	Huỳnh Phương Liên	25/07/1968	270691946	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	mua bán nhỏ lẻ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2084	Nguyễn Thị Nhắc	02/01/1955	270691585	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	mua bán nhỏ lẻ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2085	Phạm Thị Thủy	19/05/1973	271055488	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Bán hàng rong	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2086	Nguyễn Thị Yến	11/04/1996	261450720	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Bán hàng rong	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2087	Vũ Nam Phong	09/12/1977	271265136	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Chạy xe ba gác	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2088	Nguyễn Thị Kim Ngân	30/09/2002	272892731	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	phụ tiệm Spa	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2089	Huỳnh Phương Thu	1974	271118181	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	phụ bán quán ăn	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2090	Nguyễn Thủy Hằng	17/05/1980	272511956	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Buôn bán nhỏ lẻ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2091	Bùi Thị Cẩm Lệ	16/08/1963	270149320	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ may tại nhà	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2092	Đoàn Thanh Ngọc	07/03/1964	285403952	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Chạy xe ôm	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2093	Nguyễn Thị Kim Hương	11/08/1982	271450360	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	bán hàng rong	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2094	Lê Xuân Mỹ	15/02/1984	271526925	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	tài xế	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2095	Phạm Hồng Duy	24/06/1982	271449912	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2096	Dương Tú Chi	16/10/1998	272591002	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Làm đẹp	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2097	Phạm Thị Tinh	01/01/1960	077160005821	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Bán hàng rong	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2098	Lâm Chánh Minh	29/11/1981	271417351	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2099	Nguyễn Thị Mai Phương	09/07/1992	272230912	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	phụ tiệm tóc	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2100	Châu Mương	1971	271059832	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2101	Nguyễn Văn Thảo	1975	250730325	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	làm thuê	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2102	Huỳnh Văn Ấp	01/01/1983	381593960	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2103	Đỗ Thị Kim Sơn	01/01/1971	273280863	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	phụ bán quán nước	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2104	Trần Trọng Tân	25/09/1998	272590927	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2105	Lê Anh Tuấn	02/10/1973	271055527	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe khách	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2106	Mai Thị Thu Thanh	28/7/1987	271703300	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ may gia đình	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2107	Phạm Danh Ngân	20/06/1981	272892122	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe tải	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2108	Nguyễn Trọng Ngà	14/03/1986	001086046450	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2109	Bùi Hoàng Lợi	10/03/1992	2720754733	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2110	Nguyễn Ngọc Hương	20/09/1976	271258164	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ may gia đình	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2111	Dương Duy Linh	18/01/1986	271729193	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe tải	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2112	Huỳnh Văn Phú	07/01/1995	272347809	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2113	Nguyễn Văn Lộc	15/07/1964	270843131	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe khách	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2114	Lê Thanh Hoài	11/03/1989	272051591	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2115	Hoàng Thị Tú Trinh	10/06/1982	272997584	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	phụ bán quán	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2116	Bùi Minh Thanh	22/08/1957	270932792	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2117	Nguyễn Văn Nguyễn	27/10/1991	086091012442	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2118	Lê Thanh Bình	09/01/1985	271621487	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	thợ Sửa chữa điện tử	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2119	Nguyễn Quốc Trường	03/07/1991	272075381	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2120	Trần Thanh Trung	26/07/1969	270843317	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2121	Phạm Tân Bình	09/02/1954	271058034	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ xây	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2122	Đinh Xuân Bảo	16/08/1988	271801976	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ sơn	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2123	Đinh Minh Khoa	27/09/1983	271526012	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2124	Đinh Thị Như Ý	03/01/1996	272478358	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	làm nail	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2125	Mai Văn Long	02/07/1980	271403429	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2126	Nguyễn Thị Kim Hồng	06/10/1987	271699930	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ may tại nhà	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2127	Phan Hoàng Thái	01/04/1986	272008735	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe khách	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2128	Nguyễn Ngọc Hùng	01/12/1966	271058012	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2129	Trần Ngọc Tước	20/05/1995	272443223	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2130	Nguyễn Tấn Thọ	01/05/1999	206240873	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	vận chuyển hàng hóa	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2131	Đặng Thanh Sang	12/04/1986	225296775	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe tải	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2132	Phạm Ngọc Phi	24/07/1984	225185613	Tạm trú ấp Cẩm Sơn	Thợ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2133	Lâm Văn Phên	01/01/1985	365537262	Tạm trú ấp Cẩm Sơn	Thợ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2134	Lâm Sa Phol	01/01/1987	225969092	Tạm trú ấp Cẩm Sơn	Thợ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2135	Phan Văn Vinh	06/12/1991	272196944	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe tải	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2136	Bùi Minh Hải	15/10/1990	271958105	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2137	Trần Văn Tâm	1971	271055606	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2138	Trần Minh Vũ	12/10/1996	272513608	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2139	Trần Minh Tuấn	12/04/1992	272132902	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2140	Nguyễn Văn Thảo	1966	270690643	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2141	Phạm Đình Duy	12/06/1983	075083015357	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe tải	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2142	Đoàn Thanh Sơn	23/04/1986	075086012223	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2143	Trần Văn Tú	1980	272230400	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Tài xế xe khách	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2144	Trần Quốc Thông	20/09/1998	272591067	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ cơ khí	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2145	Phạm Xuân Anh	19/09/1985	271621553	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ cơ khí	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2146	Vũ Duy Huy	10/09/1983	036083005717	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2147	Trần Văn Lũy	05/02/1971	271055761	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Làm thuê	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2148	Nguyễn Hồng Đức	01/03/1965	272400616	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Làm rẫy thuê	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2149	Lý Trảng	1991	385499083	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ xây	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2150	Trần Văn Minh	07/11/1968	075068009052	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2151	Trần Thanh Tùng	03/12/1984	074084001656	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Phụ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2152	Phạm Anh Trung	02/09/1983	075083011464	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Thợ hồ	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2153	Nguyễn Thị Ngọc Linh	12/09/1983	271933928	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	Uốn tóc	Áp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000
2154	Lê Quang Vũ	20/10/1970	046070002701	Tổ 9, Áp Đồng Tâm	Thợ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2155	Trần Đình Hoàng	25/02/1979	0910799002218	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe tải	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2156	Lê Văn Bảo	20/6/1976	046076010954	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2157	Lê Văn Thông	20/6/1991	075091002542	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Xuân Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000
2158	Nguyễn Thanh Hồng	06/06/1979	07907901718	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Xuân Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000
2159	Lê Văn Việt	12/02/1981	046081001558	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2160	Trần Thiện Tùng	22/7/1986	271678363	áp Đồng Tâm	Thợ xây dựng	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2161	Phạm Quốc Anh	20/9/1991	075091002098	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2162	Tôn Thúc Hải	05/02/1980	046080001657	Ấp Đồng Tâm	Thợ xây	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2163	Lê Thị Hương	01/12/1952	272218536	Ấp Đồng Tâm	bán hàng rong	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2164	Lê Văn Thắng	04/02/1990	272075459	Ấp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2165	Lê Quang Thái Dũng	22/8/1987	271678484	Ấp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2166	Hoàng Trọng Cảnh	26/10/1998	075098001268	Ấp Đồng Tâm	Sửa chữa điện tử	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2167	Hoàng Trọng Bình	06/06/1975	046075002705	Ấp Đồng Tâm	Thợ xây	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2168	Huỳnh Văn Nhân	02/10/1965	049065002222	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2169	Nguyễn Hoàng Quốc	17/8/1984	271527000	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2170	Bùi Thanh Trúc	17/4/1984	075084017270	Ấp Đồng Tâm	thợ điện	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2171	Trần Đăng Cường	10/04/1997	272510974	Ấp Đồng Tâm	Thợ cơ khí	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2172	Mai Thị Thủy Kiều	28/4/1982	271449880	Ấp Đồng Tâm	bán hàng rong	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2173	Nguyễn Thị Hạnh	11/11/1975	271211644	Ấp Đồng Tâm	Thợ may gia đình	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2174	Dương Văn Mạnh	10/02/1975	271191484	Ấp Đồng Tâm	Thợ xây	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2175	Phạm Tuấn Thiện	30/3/1989	271958123	Ấp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2176	Đoàn Văn Đức	20/9/1979	271211930	Ấp Đồng Tâm	Thợ xây	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2177	Nguyễn Hữu Minh	06/10/1965	045065000830	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2178	Phan Đình Lai	15/4/1979	271310903	Áp Đồng Tâm	Thợ xây	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2179	Nguyễn Văn Tuấn	06/01/1986	075086002622	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2180	Nguyễn Đức Mạnh	30/12/1984	271590012	Áp Đồng Tâm	làm cơ khí	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2181	Cao Tiến Minh	03/06/1987	075087002453	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2182	Trương Đại Phương	20/7/1985	271621522	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2183	Trương Thị Tuyết Nga	06/09/1985	271728943	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2184	Trần Huỳnh	01/01/1982	271544542	Áp Đồng Tâm	Thợ xây	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2185	Nguyễn Văn Quang	23/8/1976	075076001799	Áp Đồng Tâm	Thợ xây	Xuân Tây	9/7/2021	0	1.500.000
2186	Nguyễn Trung	22/7/1983	075083002619	Áp Đồng Tâm	cơ khí	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2187	Nguyễn Thanh Khoa	1980	27287739	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2188	Nguyễn Văn Thắng	24/01/1996	272420190	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe tải	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2189	Hồ Văn Tuấn	09/10/1980	272591069	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2190	Trương Văn Được	01/11/1976	271206231	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2191	Lê Văn Được	20/10/1986	045086000826	Áp Đồng Tâm	Lái xe chở hàng	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2192	Lê Hoàng Hiệp	12/04/1989	075089002753	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2193	Lê Thanh Chính	20/9/1984	271678534	Ấp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2194	Đặng Hải Hà	03/04/1974	045074001154	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2195	Nguyễn Quốc Bảo	22/10/1988	272008469	Ấp Đồng Tâm	Thợ xây	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2196	Hoàng Đa	21/01/1983	271590036	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2197	Phạm Thế Huy	25/6/1979	271396933	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2198	Cao Xuân Cường	10/01/1990	075090002962	Ấp Đồng Tâm	Tài xế xe tải chở hàng	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2199	Nguyễn Đức Duy	08/09/1982	075082002582	Ấp Đồng Tâm	Dọn dẹp vệ sinh	Trường Tiểu học, Xuân Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000
2200	Trương Văn Hạnh	01/01/1978	272698693	Ấp Suối Sóc	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2201	Trương Khắc Lành	08/10/1984	271526936	Ấp Đồng Tâm	Thợ xây	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2202	Trương Khắc Sáng	11/10/1989	271958152	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2203	Đoàn Văn Quốc	08/02/1974	077074002310	Ấp Đồng Tâm	Thợ xây	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2204	Nguyễn Minh Nhất	31/07/1973	271403368	Ấp Đồng Tâm	Thợ sửa chữa điện cơ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2205	Đào Huy Cờ	07/03/1967	272808253	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2206	Trần Thị Phú	02/01/1967	173527012	Ấp Đồng Tâm	Nhặt ve chai	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2207	Nguyễn Trung Tín	08/07/2003	272894495	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2208	Cao Xuân Quốc	01/01/1971	271055914	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2209	Mai Trọng Nhân	23/12/1995	272420263	Áp Đồng Tâm	Lái xe xe khách	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2210	Nguyễn Nhã Thanh	30/03/1990	271958017	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe tải	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2211	Phan Thị Hoa	01/01/1960	045160001047	Áp Đồng Tâm	Buôn Bán nhỏ lẻ không điểm cố định	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2212	Hà Phước Thông	21/9/1965	049065002223	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2213	Nguyễn Văn Giàu	26/10/1968	272008955	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2214	Nguyễn Nhã Tuấn	13/12/1992	272347879	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2215	Cao Đức Dũng	01/01/1971	271055492	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2216	Nguyễn Quang Hải	30/4/1979	075079002012	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2217	Nguyễn Minh Huy	22/04/2003	075203004544	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2218	Nguyễn Văn Tế	26/1/1971	271058001	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe tải	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2219	Nguyễn Học	10/11/1981	075081002031	Áp Đồng Tâm	Thợ sửa điện tử	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2220	Nguyễn Thị Bích Đào	03/12/1982	272894962	Áp Đồng Tâm	Thợ may gia đình	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2221	Phan Minh Khang	09/09/1994	075094001598	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2222	Nguyễn Văn Toàn	01/01/1976	271258220	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2223	Vũ Đình Thuận	02/02/1990	075090002979	Ấp Đồng Tâm	Buôn bán hàng rong	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2224	Nguyễn Thị Nhung	01/01/1958	083158002310	Ấp Đồng Tâm	Buôn bán hàng rong	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2225	Nguyễn Quang Hiến	20/08/2001	075201001975	Ấp Đồng Tâm	Cơ khí	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2226	Nguyễn Quốc Bảo	01/03/1992	075092002327	Ấp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2227	Dương Đình Tân	25/3/1985	075085002936	Ấp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2228	Trương Hữu Sương	10/06/1978	075078002170	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2229	Lê Quang Thương	22/10/1965	270725082	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2230	Lê Văn Diệu	10/12/1984	271821850	Ấp Đồng Tâm	Thợ xây	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2231	Nguyễn Tùng Hương	23/5/2001	272893927	Ấp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2232	Hồ Thanh Tùng	02/03/1972	271497417	Ấp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2233	Trần Thị Diễm Thúy	15/6/1980	271322096	Ấp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2234	Trần Thị Diễm Trúc	30/3/1994	272347828	Ấp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2235	Vĩ Văn Trung	1987	285100805	Ấp Đồng Tâm	Phụ xe	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2236	Bùi Minh Bảo	11/06/2003	276093227	Ấp Đồng Tâm	Phụ xe	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2237	Bùi Minh Phong	04/12/2002	276092858	Áp Đồng Tâm	Phụ xe	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2238	Đồng Văn Khương	01/01/1970	320751868	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2239	Thạch Hoàng	22/4/1970	272627720	Áp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2240	Phan Văn Cường	20/8/1991	272147342	Áp Đồng Tâm	Thợ cơ khí	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2241	Nguyễn Thanh Tuấn	06/10/1975	075075001632	Áp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2242	Trần Lương Hùng	15/9/1993	272262110	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2243	Trần Thị Diễm Trang	26/4/1977	271258046	Áp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2244	Dương Phùng	20/4/1958	045058002485	Áp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2245	Lê Văn Thanh	03/01/1988	075088002445	Áp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2246	Trần Lương Hoài	09/02/1993	045073001002	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000
2247	Đoàn Văn Hướng	06/10/1982	046082001696	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2248	Nguyễn Thị Yến	21/3/1981	040181008052	Áp Đồng Tâm	Buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2249	Huỳnh Văn Hoàng	16/6/1980	271322129	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe khách	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2250	Phan Thị Bích	05/01/1978	271265216	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	xã Xuân Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000
2251	Lê Thanh Công	09/11/1992	272262130	Áp Đồng Tâm	Bán quán bún nhỏ lẻ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2252	Nguyễn Văn Sơn	28/4/1979	271322113	Ấp Đồng Tâm	Tài xế xe tải	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2253	Lê Quang Nam	01/01/1985	075085002451	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2254	Trần Đăng Phúc	07/12/1963	045063001026	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2255	Huỳnh Ngọc Hưng	05/11/2002	075202008122	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2256	Trần Thế Hiền	01/01/1970	044070002968	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2257	Lê Quang Nhật Hoàng	25/02/2002	272892670	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2258	Nguyễn Hữu Truyền	10/10/1992	272347899	Ấp Đồng Tâm	Bán bún	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2259	Đặng Thị Thu Trang	16/6/1962	056162000948	Ấp Đồng Tâm	Bán bánh mì	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2260	Hoàng Trọng Tấn	27/6/1996	075096001439	Ấp Đồng Tâm	Sửa chữa điện tử	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2261	Nguyễn Minh	20/9/1978	271265027	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2262	Bùi Thanh Hải	02/01/1978	271258200	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2263	Cao Nhật Tân	29/11/1995	272443208	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2264	Đoàn Quốc Khánh	05/01/2004	276092777	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2265	Lê Xuân Hiếu	25/5/2003	272997535	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2266	Hồ Phước Hương	05/10/1980	046080001658	Ấp Đồng Tâm	Lái xe	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2267	Trần Hữu Nhớ	04/10/1978	271265198	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2268	Nguyễn Minh Tuấn	06/09/1988	075088002938	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2269	Phạm Rừng	02/04/1947	044047000675	Áp Đồng Tâm	Làm thuê NN	Xuân Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000
2270	Trần Minh Hoàng	17/5/1987	271728937	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2271	Lý Văn Hải	1986	272510984	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2272	Trương Hữu Quốc	01/10/1993	272347706	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2273	Nguyễn Thị Lan	11/01/1973	271055736	Áp Đồng Tâm	Thợ may gia đình	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2274	Phạm Quốc Bảo	23/12/1980	271403347	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2275	Phan Thanh Dữ	20/6/1995	272420214	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2276	Phạm Duy Linh	27/02/1991	272075405	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe tải	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2277	Nguyễn Thành Nam	12/02/1994	272420191	Áp Đồng Tâm	Tài xế xe tải	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2278	Lê Ngọc Văn Giang	12/01/1995	272420294	Áp Đồng Tâm	Làm nail	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2279	Nguyễn Anh Quốc	06/06/2001	272827738	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2280	Nguyễn Hữu Chương	01/04/2000	075200002175	Áp Đồng Tâm	Phụ hồ	Áp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2281	Trương Văn Nhân	11/09/1983	271621607	Áp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Áp Đồng Tâm	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2282	Trần Anh Đông	28/01/2002	272892167	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	09/7/2021	0	1.500.000
2283	Trần Văn Sơn	1968	324541550	Đa Lộc, Châu Thành, Trà Vinh	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Đồng Tâm	09/7/2021	0	1.500.000
2284	Thạch Phúc	03/07/1960	084060001918	Ấp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Đồng Tâm	09/7/2021	0	1.500.000
2285	Dương Thị Thanh Trúc	12/09/1997	075197001866	Ấp Đồng Tâm	làm nail	ấp Láng Lớn	09/7/2021	0	1.500.000
2286	Lê Thị Thu Sương	04/06/1977	271265966	Ấp Đồng Tâm	Làm thuê nông nghiệp	Ấp Đồng Tâm	09/7/2021	0	1.500.000
2287	Lê Hiếu	01/01/1983	075083002628	Ấp Đồng Tâm	Phụ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2288	Phan Thanh Hóa	09/12/1983	075083002641	Ấp Đồng Tâm	Tài xế xe tải	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
2289	Phạm Duy Thắng	04/11/1975	045075001246	Ấp Đồng Tâm	Thợ hồ	Ấp Đồng Tâm	9/7/2021	0	1.500.000
VIII XÃ XUÂN BẢO									
2290	Trần Văn Liễu	01/01/1962	272261875	Tân Hạnh	Thợ Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2291	Nguyễn Văn Thành	18/10/1996	038096011804	Tạm trú Tân Hạnh	Thợ sửa Điện cơ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2292	Võ Thị Bành	08/07/1959	272133388	Thường trú Tân Hạnh	Bán cà phê giải khát	Xã Xuân Bảo	01/6/2021	0	1.500.000
2293	Nguyễn Quốc Toàn	16/8/1987	271795419	Thường trú Tân Hạnh	Lái xe khách nhà xe Cúc Phương	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2294	Đào Duy Lâm	23/9/1987	276092987	Thường trú Tân Hạnh	Thợ sơn	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2295	Đào Duy Kha	23/09/1987	272443039	Thường trú Tân Hạnh	Thợ sơn	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2296	Nguyễn Hoàng Giang	1979	271329584	Thường trú Tân Hạnh	Làm Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2297	Nguyễn Quang Tiến	01/07/1975	271215414	Thường trú Tân Hạnh	Làm Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	01/6/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2298	Nguyễn Thanh Tài	19/08/1992	272231243	Thường trú Tân Hạnh	Làm Phụ hồ	Long Khánh	01/06/2021	0	1.500.000
2299	Nguyễn Thanh Đông	02/07/1968	270831135	Thường trú Tân Hạnh	Làm Phụ hồ	Long Khánh	09/7/2021	0	1.500.000
2300	Võ Ngọc Thanh	20/11/1971	272230527	Thường trú Tân Hạnh	thợ may làm thuê tại nhà may Thom	Xã Bảo Bình	09/7/2021	0	1.500.000
2301	Đoàn Lê Yến Nhi	19/10/1997	272564229	Thường trú Tân Hạnh	May gia công tại nhà	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2302	Tô Thị Thu Thủy	28/03/1982	271486411	Thường trú Tân Hạnh	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	01/06/2021	0	1.500.000
2303	Nguyễn Thị Ngọc Thương	1977	271256626	Thường trú Tân Hạnh	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2304	Nguyễn Thị Thùy Dương	04/07/1989	271958864	Thường trú Tân Hạnh	Thợ may gia công tại nhà	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2305	Trần Xuân Bảo	15/03/1991	272262374	Thường trú Tân Hạnh	May gia công tại nhà	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2306	Nguyễn Thành Giang	1981	365516439	Thường trú Tân Hạnh	Làm Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2307	Nguyễn Tấn Thành	1975	271130699	Thường trú Tân Hạnh	Làm Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2308	Hoàng Văn Đạt	1963	271339772	Thường trú Tân Hạnh	Làm Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2309	Lê Hoàng Vũ	08/05/1985	271633275	Thường trú Tân Hạnh	Làm Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2310	Ngô Kiến Bình	16/05/1971	271414092	Thường trú Tân Hạnh	Làm Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2311	Phan Văn Đạm	1973	331266347	Thường trú Tân Hạnh	Bốc vác	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2312	Huỳnh Thị Thu Đông	1965	211087739	Thường trú Tân Hạnh	Phân loại phế liệu	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2313	Nguyễn Văn Tân	1975	272421586	Thường trú Tân Hạnh	Bốc vác	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2314	Võ Ngọc Thanh	1969	361151509	Thường trú Tân Hạnh	Bốc vác	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2315	Lâm Thanh Hoài	08/02/2003	276093078	Thường trú Tân Hạnh	Bốc vác	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2316	Đặng Phúc Hoa	03/07/1999	231236348	Thường trú Tân Hạnh	Bốc vác	Xã Xuân Bảo	1/07/2021	0	1.500.000
2317	Nguyễn Văn Giới	06/09/1980	271917254	Thường trú Tân Hạnh	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2318	Lê Nguyễn Khuê	29/05/1996	272462699	Thường trú Tân Hạnh	Tài xế xe tải	Xã Bảo Bình	09/7/2021	0	1.500.000
2319	Nguyễn Văn Lát	28/04/1987	331627747	Thường trú Tân Hạnh	Tài xế xe tải	Xã Xuân Bảo	01/6/2021	0	1.500.000
2320	Nguyễn Thị Lê Hoa	20/04/1989	272196344	Thường trú Tân Hạnh	Bán nước mía	Xã Bảo Bình	09/7/2021	0	1.500.000
2321	Lê Thị Ngọc Lan	02/10/1984	271633299	Thường trú Tân Hạnh	Bán nước mía, nước giải khát	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2322	Lê Thị Cà Rây	1983	271762288	Thường trú Tân Hạnh	Làm thuê trong lĩnh vực phân loại chế biến nông sản	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2323	Võ Thị Kim Yến	1967	272367614	Thường trú Tân Hạnh	Bán hàng rong - Bán trái cây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2324	Lê Thị Thu Thủy	10/10/1969	272090682	Thường trú Tân Hạnh	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	01/6/2021	0	1.500.000
2325	Nguyễn Minh Hoàn	20/05/1980	275397277	Thường trú Tân Hạnh	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2326	Phạm Thị Lắm	1951	270943827	Thường trú Tân Hạnh	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2327	Ngô Thanh Trúc	14/12/1977	271329569	Thường trú Tân Hạnh	Thợ sửa Điện cơ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2328	Pần Cẩm Phùng	23/07/1985	271633574	Thường trú Tân Hạnh	Làm thuê trong lĩnh vực phân loại chế biến nông sản	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2329	Lê Quốc Dũng	1980	272590449	Thường trú Nam Hà	Thợ Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2330	Võ Hoàng Vũ	24/03/1982	271541704	Thường trú Tân Hạnh	Thợ Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2331	Nguyễn Thị Kim Loan	15/08/1974	272462479	Thường trú Tân Hạnh	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2332	Trần Thị Thu Thảo	01/11/1976	271249733	Thường trú Tân Hạnh	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2333	Nguyễn Thị Thuýết	1975	271249617	Thường trú Tân Hạnh	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2334	Nguyễn Trúc Ly	07/07/1988	271755519	Thường trú Tân Hạnh	Bán hàng rong - Bán chè	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2335	Nguyễn Thị Trà Giang	09/07/2000	272758221	Thường trú Tân Hạnh	làm Nail	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2336	Nguyễn Thanh Vũ	03/10/1977	271249613	Thường trú Tân Hạnh	Bán cả phế giải khát	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2337	Võ Thị Thuận	1999	371919407	Tạm trú Tân Hạnh	Phân loại xử lý phế liệu	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2338	Lý Văn Hồ	1994	362423724	Tạm trú Tân Hạnh	Phân loại xử lý phế liệu	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2339	Phan Thanh Thắng	1978	261853775	Tạm trú Tân Hạnh	Phân loại xử lý phế liệu	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2340	Phan Thị Lùng	01/01/1959	370665350	Tạm trú Tân Hạnh	Phân loại xử lý phế liệu	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2341	Lý Văn Hương	01/01/1991	092091004539	Tạm trú Tân Hạnh	Phân loại xử lý phế liệu	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2342	Hồ Hữu Trí	10/10/1994	092094000739	Tạm trú Tân Hạnh	Phân loại xử lý phế liệu	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2343	Nguyễn Văn Thành	07/06/1976	079076003882	Tạm trú Tân Hạnh	Phụ quán cơm	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2344	Nguyễn Thị Út	1/1/1985	092185006233	Tạm trú Tân Hạnh	Rửa chén quán ăn	Xã Bảo Bình	09/7/2021	0	1.500.000
2345	Nguyễn Kín Sẻ	10/03/1984	272996111	Thường trú Tân Hạnh	Phân loại xử lý phế liệu	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2346	Huỳnh Thị Trinh	26/06/1980	272714261	Thường trú Tân Hạnh	Lao động giúp việc gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2347	Phan Thành Tâm	14/06/2003	272893333	Thường trú Tân Hạnh	Làm thuê (Đồng hàng vừa sâu riêng)	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2348	Lê Thị Diễm Kiều	01/01/1976	271968021	Thường trú Tân Hạnh	Lao động giúp việc gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2349	Phan Văn Hồng	09/01/1972	271739218	Thường trú Tân Hạnh	Bốc vác	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2350	Trần Thị Kim Hằng	01/01/1980	271352581	Thường trú Tân Hạnh	Lao động giúp việc gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2351	Nguyễn Văn Châu	14/10/1980	271417333	Thường trú Tân Hạnh	Thợ sơn	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2352	Nguyễn Tấn Vũ	1995	272346733	Thường trú Tân Hạnh	Thợ sơn	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2353	Nguyễn Thanh Sơn	14/04/1986	224141943	Thường trú Tân Hạnh	Thợ hàn	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2354	Nguyễn Thanh Xuân	20/04/1987	271795052	Thường trú Tân Hạnh	Thợ sơn	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2355	Vòng Nam Vô	24/08/1971	270881544	Thường trú Tân Hạnh	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2356	Lê Văn Hùng	01/01/1973	271968020	Thường trú Tân Hạnh	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/7/2021	0	1.500.000
2357	Ngô Văn Cảnh	1966	272262422	Thường trú Tân Hạnh	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2358	Lê Hoàng Minh	1983	271541617	Thường trú Tân Hạnh	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2359	Vô Thị Thúy	01/01/1971	270973890	Thường trú Tân Hạnh	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2360	Nguyễn Thanh Sơn	01/01/1983	271541574	Thường trú Tân Hạnh	Thợ sơn	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2361	Nguyễn Thị Chinh	1968	272664400	Thường trú Tân Hạnh	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2362	Nguyễn Văn Tươi	1964	272626307	Thường trú Tân Hạnh	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2363	Nguyễn Tấn Bửu	24/03/2982	271486014	Thường trú Tân Hạnh	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2364	Đoanh Chi Dũng	01/01/1969	270827008	Thường trú Tân Hạnh	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2365	Trần Phạm Thanh Trí	04/08/1991	272071206	Thường trú Tân Hạnh	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2366	Nguyễn Phi Lai	24/10/1973	201240523	Thường trú Tân Hạnh	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2367	Đình Xuân Bằng	02/01/1966	271047933	Thường trú Tân Hạnh	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2368	Vòng Tấn Sáng	03/02/1987	271757264	Thường trú Tân Hạnh	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2369	Trần Minh Dương	15/12/1972	272591331	Thường trú Tân Hạnh	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2370	Đình Xuân Lĩnh	16/10/1987	271958921	Thường trú Tân Hạnh	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2371	Nguyễn Thành Huệ	05/07/1987	272196126	Thường trú Tân Hạnh	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2372	Phạm Nguyễn Vũ	07/04/1976	271278630	Thường trú Tân Hạnh	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2373	Phan Văn Sơn	03/10/1977	271229175	Thường trú Tân Hạnh	Thợ xây	Long Khánh	09/7/2021	0	1.500.000
2374	Ngô Thị Bình	16/03/1976	271256684	Thường trú Tân Hạnh	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2375	Trương Thị Thúy	15/06/1978	271278301	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2376	Trương Thị Hương	01/2/1988	271958669	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2377	Trương Thị Thanh Nga	09/10/1974	271115770	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2378	Nguyễn Thị Thiên Hương	20/05/1969	270828012	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia công tại nhà	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2379	Nguyễn Minh Hiền	15/01/1989	271795118	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2380	Trần Thị Yến	30/11/1979	272346819	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia công tại nhà	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2381	Nguyễn Thị Ôn	1961	270260395	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2382	Nguyễn Thị Ánh	03/03/1981	271787994	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2383	Nguyễn Thị Mộng Kiều	23/03/1979	024867590	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2384	Bùi Thị Hiền	1975	272231191	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2385	Lê Văn Hưng	01/09/1972	270973463	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	Xã Xã Bảo Hòa	09/7/2021	0	1.500.000
2386	Phạm Hùng	22/05/1969	270828057	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2387	Hoàng Thị Mộng Lan	05/12/1959	272862895	Thường trú Nam Hà	Lao động giúp việc gia đình	TP.Long Khánh	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2388	Trương Tiến Đạt	02/02/2000	272758196	Thường trú Nam Hà	Bốc vác	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2389	Nguyễn Quốc Thịnh	22/04/2000	272996818	Thường trú Nam Hà	Khoan giếng	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2390	Vũ minh phụng	01/09/1996	272462594	Thường trú Nam Hà	Khoan giếng	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2391	Nguyễn Văn Đại	03/09/1986	271755797	Thường trú Nam Hà	Khoan giếng	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2392	Vũ Xuân Tiếp	05/06/1974	271118372	Thường trú Nam Hà	Thợ hàn xây dựng	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2393	Nguyễn Đình Phương	18/01/1970	272862921	Thường trú Nam Hà	Thợ hàn xây dựng	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2394	Hoàng Hữu Đạt	16/10/1983	271633533	Thường trú Nam Hà	Thợ hàn xây dựng	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2395	Bùi Thế Vũ	22/02/1980	271417345	Thường trú Nam Hà	Thợ hàn xây dựng	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2396	Trần Duy Hoàng	04/03/1990	272074116	Thường trú Nam Hà	Thợ Nhôm kiếng	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2397	Nguyễn Thành Phước	14/05/1990	271958726	Thường trú Nam Hà	Thợ Nhôm kiếng	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2398	Đinh thị Thu Hằng	1973	272401273	Thường trú Nam Hà	Thu mua phế liệu dụn	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2399	Hoàng Thị Thuý Ngân	01/04/1975	271655946	Thường trú Nam Hà	chế biến hạt điều rang muối	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2400	Trần Thị Thùy	25/05/1980	271381728	Thường trú Nam Hà	buôn bán nhỏ lẻ, ko có địa điểm cố định (Bán thịt bò dạo)	Xã Bảo Hòa	09/7/2021	0	1.500.000
2401	Phạm Văn Hạnh	20/10/1963	270534817	Thường trú Nam Hà	Tài xế xe tải	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2402	Đoàn Ngọc Thái	07/02/1994	197327094	Thường trú Nam Hà	Tài xế xe tải	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2403	Hoàng Trọng Vũ	24/10/1986	271633417	Thường trú Nam Hà	Tài xế xe tải	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2404	Đặng Ngọc Kỳ	1963	272758242	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2405	Huỳnh Ngọc Thái	01/05/1973	271694139	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2406	Nguyễn Trung	11/11/1983	271633378	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2407	Lê Bá Dũng	21/05/1967	270827806	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2408	Nguyễn Văn Tĩnh	01/01/1962	270535502	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2409	Phạm Văn Thoại	06/07/1973	270827903	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2410	Trương Đình Huân	1964	163081178	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2411	Nguyễn Tiến Dũng	06/08/1967	270827904	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2412	Nguyễn Văn Khoa	01/12/1986	271757140	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2413	Thái Quý Nhiệm	29/09/1971	271115752	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	Xã Bảo Hòa	09/7/2021	0	1.500.000
2414	Nguyễn Vinh	21/08/1966	272533981	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2415	Phạm Quốc Huy	13/08/1988	271958657	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2416	Vý Thị Tài	30/06/1984	271762798	Thường trú Nam Hà	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2417	Nguyễn Thị Hồng	07/03/1966	271994561	Thường trú Nam Hà	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2418	Nguyễn Thị Kim Thu	1980	271381706	Thường trú Nam Hà	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2419	Phạm Thị Minh Nguyệt	22/10/1969	270827813	Thường trú Nam Hà	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2420	Nguyễn Thị Thanh	1965	270534485	Thường trú Nam Hà	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2421	Bùi Xuân Thi	22/01/1974	271211819	Thường trú Nam Hà	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2422	Bùi Quốc Thanh	1976	271340969	Thường trú Nam Hà	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2423	Nguyễn Thanh Thủy	02/10/1981	272808675	Thường trú Nam Hà	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2424	Trương Thị Thanh Thảo	02/11/1980	023474738	Tạm trú Nam Hà	Lao động trong cơ sở GDMN	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2425	Bùi Thị Hồng Hạnh	10/02/1985	271655445	Tạm trú Nam Hà	Lao động trong cơ sở GDMN	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2426	Nguyễn Thị Mím Luân	04/1/1988	271901561	Tạm trú Nam Hà	Lao động trong cơ sở GDMN	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2427	Nguyễn Thị Thu thủy	10/06/1992	272096950	Tạm trú Nam Hà	Lao động trong cơ sở GDMN	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2428	Bùi Thị Hòa	1968	280448889	Tạm trú Nam Hà	Lao động trong cơ sở GDMN	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2429	Nguyễn Thị Lê Thủy	04/11/1967	270792228	Thường trú Nam Hà	Lao động trong cơ sở GDMN	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2430	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	19/12/1964	270580063	Tạm trú Nam Hà	Lao động trong cơ sở GDMN	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2431	Bùi Thị Hoa	13/1/1966	272032213	Thường trú Nam Hà	Lao động trong cơ sở GDMN	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2432	Nguyễn Xuân Thề	20/12/1971	271047772	Thường trú Tân Mỹ	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2433	Bùi Đức Liêm	01/01/1977	271832356	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2434	Võ Văn Tài	22/09/1996	272462661	Thường trú Tân Mỹ	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2435	Nguyễn Trần Quốc Hùng	1974	272262540	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2436	Lê Minh Dương	21/09/1988	271795099	Thường trú Tân Mỹ	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2437	Võ Văn Xuyên	20/12/1977	272862067	Thường trú Tân Mỹ	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2438	Nguyễn Đình Cường	20/12/1970	270973772	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2439	Nguyễn Văn Toàn	10/02/1981	271739376	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2440	Lâm Chánh Phú	1976	271329224	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2441	Nguyễn Thị Yến	1981		Thường trú Tân Mỹ	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2442	Trương Minh Hùng	02/08/1965	272231216	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2443	Ngô Văn Thanh	1977	271329413	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	Bảo Hòa	09/7/2021	0	1.500.000
2444	Ngô Minh Ngọc	22/06/1988	271795097	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2445	Ngô Trung Hiếu	01/08/1994	272346794	Thường trú Tân Mỹ	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2446	Võ Văn Hoàng Anh	10/11/1985	271633428	Thường trú Tân Mỹ	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2447	Mạc Thị Thúy Hòa	1959	272071889	Thường trú Tân Mỹ	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2448	Nguyễn Văn Tĩnh	06/07/1958	272071899	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2449	Võ Thị Gái	1972	272346781	Thường trú Tân Mỹ	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2450	Võ Văn Cường	1978	271541924	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2451	Phan Thị Mỹ	22/03/1967	270933483	Thường trú Tân Mỹ	Phụ hồ	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2452	Lê Thị Minh Nguyệt	02/06/1965	270791930	Thường trú Tân Mỹ	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2453	Lâm Chánh Trung	1978	271329400	Thường trú Tân Mỹ	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2454	Lâm Chánh Hòa	23/09/1967	270791985	Thường trú Tân Mỹ	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2455	Lê Thị Ngọc Minh	01/01/1966	270791925	Thường trú Tân Mỹ	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMD/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2456	Trần Thị Lài	1957	271335534	Thường trú Tân Mỹ	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2457	Bạch Thị Thủy Hằng	15/06/1982	271485659	Thường trú Tân Mỹ	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2458	Ngô Văn Tĩnh	27/03/2001	272758222	Thường trú Tân Mỹ	Khoan giếng	Long Khánh	09/7/2021	0	1.500.000
2459	Phan Thị Thanh Nga	06/07/1983	271503235	Thường trú Tân Mỹ	May gia công tại nhà	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
2460	Nguyễn Thị Hoài Dung	25/10/1958	270791875	Thường trú Tân Mỹ	Thợ may gia đình	Xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000
IX	Xã Bảo Bình								
2461	Lê Vũ Phương	1994	365986222	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2462	Võ Thị Liên	1975	381502907	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2463	Võ Ngọc Hân	1992	381849655	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2464	Nguyễn Thị Thu Hà	1999	272591264	Ấp Tân Bình	Cắt - uốn tóc	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2465	Vòng A Sập	1972	270973248	Ấp Tân Bình	Khoan giếng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2466	Phòng Thiện Phú	1967	270815649	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2467	Chẳng Tác Khin	1979	271417063	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2468	Chổng Nhục Sáng	1994	272462278	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2469	Chổng Nhục Sầu	1996	272513998	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2470	Chổng Tác Sáng	1990	272971036	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2471	Nguyễn Thị Ngọc Kiều	1973	271968834	Ấp Tân Bình	May gia công tại nhà	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2472	Nguyễn Văn Thái	1984	311752900	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2473	Phạm Thị Xiêm	1986	312467204	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2474	Thạch Long An	1979	272462253	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2475	Thạch Thị Sa Rinh	1953	272663236	Áp Tân Bình	Bán hàng rong rau củ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2476	Võ Kiêm Long	1988	271941975	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2477	Võ Kiêm Phong	1994	272462272	Áp Tân Bình	Phục vụ quán ăn	TP. Biên Hòa	09/07/2021	0	1.500.000
2478	Nguyễn Vũ Phương Hoàng	1979	271356004	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2479	Văn Lân Chấn	1964	270802894	Áp Tân Bình	Bán hàng rong, bán xôi	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2480	Vương Vạn Nghiệp	1987	271757175	Áp Tân Bình	Tài xế xe tải chở hàng	Bình Dương	09/07/2021	0	1.500.000
2481	Lưu Thị Ánh Nguyệt	1968	272476173	Áp Tân Bình	Bán hàng rong, bán xôi	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2482	Vũ Duy Phúc	1991	271968661	Áp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2483	Thạch Thị Done	1973	334759615	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2484	Thạch Thanh	1997	334924727	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2485	Hồ A Lục	1968	270804988	Áp Tân Bình	Khoan giếng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2486	Kim Song Ly	1983	334199940	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2487	Võ Thị Mỹ	1973	320838032	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2488	Trần Lê Tuấn	1973	320938005	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2489	Trịnh Thanh An	1987	271411987	Áp Tân Bình	Bán hàng rong, trái cây	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2490	Trần Quang Quý	1982	271614607	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2491	Nguyễn Hữu Cường	1989	271968690	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2492	Nguyễn Văn Úc	1954	272168555	Ấp Tân Bình	Thợ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2493	Nguyễn Thiện Toàn	1993	272346392	Ấp Tân Bình	Thợ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2494	Nguyễn Thái Bảo	1996	272591177	Ấp Tân Bình	Thợ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2495	Nguyễn Kim Long	2000	272737450	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2496	Nguyễn Văn Vũ	1975	271296206	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2497	Nguyễn Văn Thành	1966	272348488	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2498	Lê Đình Dũng	1964	270596049	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2499	Nguyễn Hữu Thành	1990	264221046	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2500	Phạm Ngọc Nha	1969	270932245	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2501	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	2001	095301000637	Ấp Tân Bình	Bán cà phê, nước giải khát	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2502	Võ Thành Danh	1962	270595776	Ấp Tân Bình	Thợ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2503	Lê Bình Sơn	1965	271174319	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2504	Vòng Vĩnh Sính	1965	271968867	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2505	Hồ Tấn Nhi	1981	271417136	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2506	Lý A Si	1969	270804691	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2507	Nguyễn Văn Đức	1978	271869328	Ấp Tân Bình	Lái xe tải cho hàng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2508	Từ Xuân Soa	1975	272826639	Ấp Tân Bình	Khoan giếng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2509	Bùi Văn Đới	1962	320336057	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2510	Nguyễn Thành Dăng	1974	340815963	Áp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2511	Từ Xuân Ba	1983	272827260	Áp Tân Bình	Khoan giếng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2512	Sý Quảng Liên	1977	271392159	Áp Tân Bình	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2513	Nguyễn Hữu Hòa	1976	271249583	Áp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2514	Trình Như Thông	1991	270071238	Áp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2515	Wang Viễn Dân	1987	272420960	Áp Tân Bình	Lái xe tải chở hàng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2516	Vòng Chân Mụ	1986	271614756	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2517	Nguyễn Đức Hiệp	1963	272085606	Áp Tân Bình	Lái xe chở khách	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2518	Nguyễn Thị Hóa	1971	276092131	Áp Tân Bình	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2519	Chương Bác Hòa	1987	271733037	Áp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2520	Mai Thị Lê	1989	271968224	Áp Tân Bình	Cắt, uốn tóc	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2521	Trịnh Thị Hồng Gấm	1988	271757012	Áp Tân Bình	Bán hàng rong, (quần áo)	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2522	Sý Phi Cường	1974	271174359	Áp Tân Bình	Bán hàng rong, (trái cây)	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2523	Phan Văn Bình	1979	312282539	Áp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2524	Tương Vĩ Đại	1994	272346321	Áp Tân Bình	Khoan giếng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2525	Hồ Lân Bảo	1974	260704962	Áp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2526	Lương Vĩ Nhân	1996	272513097	Áp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2527	Đoàn Thị Hằng	1984		Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2528	Đoàn Thị Nga	1979	321616513	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2529	Nguyễn Văn Xi	1988	321573469	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2530	Huỳnh Vũ Phương	1974	250916234	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2531	Nguyễn Ngọc Hiếu	1999	272663955	Ấp Tân Bình	Mua bán hàng rong, dép	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2532	Lương Ngọc Tuấn	1969	270973880	Ấp Tân Bình	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2533	Nguyễn Công Hoàng	1992	272132614	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	TP.HCM	09/07/2021	0	1.500.000
2534	Võ Kiêm Hùng	1998	272893996	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2535	Triệu Phú	1962	381951506	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2536	Lâm Xương Và	1966	270804404	Ấp Tân Bình	Khoan giếng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2537	Chung Minh Dũng	1968	270932209	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2538	Phạm Thị Trường Giang	1970	271047588	Ấp Tân Bình	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2539	Nguyễn Đại Hiền	1994	272367388	Ấp Tân Bình	Bán hàng rong, dép	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2540	Võ Thị Lôi	1983	2111865036	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2541	Dương Bảo Thái	1977	211569860	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	xã Suối Cát	09/07/2021	0	1.500.000
2542	Vũ Thị Ngọc Thanh	1978	079178000936	Ấp Tân Bảo	Làm rẫy thuê	xã Xuân Bảo	09/07/2021	0	1.500.000
2543	Võ Thị Tuyết	1970	271771668	Ấp Tân Bảo	Lao động giúp việc nhà	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2544	Trần Minh Hiếu	1999	272664105	Ấp Tân Bảo	Điện lạnh	Thủ Đức-TP. HCM	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2545	Nguyễn Thị Mỹ Linh	1999	272664125	Ấp Tân Bảo	Làm thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2546	Nguyễn Thị Thùy Linh	1976	271249344	Ấp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2547	Trần Thanh Vân	1967	271739948	Ấp Tân Bảo	Tài xế lái xe chở khách	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2548	Lê Văn Dũng	1970	272626298	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2549	Nguyễn Ngọc Đức	1980	272443492	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2550	Đoàn Minh Tuấn	1973	370031106	Ấp Tân Bảo	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2551	Mai Văn Tuấn	1975	171249467	Ấp Tân Bảo	Lái Xe ôm	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2552	Nguyễn Thị Hoa	1975	272121048	Ấp Tân Bảo	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2553	Hồng Thiên Nga	1978	271467487	Ấp Tân Bảo	Bán cà phê, nước giải khát	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2554	Đường Tư Quyền	1973	271014812	Ấp Tân Bảo	Khoan giếng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2555	Phan Duy Khánh	1983	271541709	Ấp Tân Bảo	Lái xe chở khách	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2556	Hoàng A Múi	1970	270828524	Ấp Tân Bảo	Khoan giếng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2557	Chống Diệp Phúc	1965	270932181	Ấp Tân Bảo	Thợ hàn	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2558	Phạm Văn Phúc	1992	272132355	Ấp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2559	Nguyễn Thị Thùy Dung	1999	197413707	Ấp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2560	Lý A Kiu	1974	271210153	Ấp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2561	Nguyễn Thị Nhàn	1979	221117775	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2562	Nguyễn Văn Tuấn	1979	221052678	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000

11/1/2021

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2563	Mai Văn Bảo	1975	221112697	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2564	Nguyễn Thị Vưu	1983	22137325	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2565	Tăng Văn Chúc	1972	220953236	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2566	Phan Thanh Phúc	1974	221059224	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2567	Hồ Ngọc Đầu	1979	221051461	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2568	Ứng A Ứng	1961	270140111	Ấp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2569	Nguyễn Quang Chiến	1985	271614929	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2570	Nguyễn Thị Phương Chi	1986	272707087	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2571	Huỳnh Ngọc Dũng	1971	270973780	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2572	Tân Văn Hợp	1989	183570268	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Long Khánh	09/07/2021	0	1.500.000
2573	Bùi Văn Sang	1992	352212612	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2574	Huỳnh Thị Lan	1990	312043272	Ấp Tân Bảo	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2575	Lâm Sìn Hào	1988	271795164	Ấp Tân Bảo	Thợ xây	Bình Dương	09/07/2021	0	1.500.000
2576	Lê Thị Bích Thủy	1980	272664061	Ấp Tân Bảo	Làm rẫy thuê	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2577	Lê Văn Sự	1978	191411579	Ấp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2578	Mai Văn Thơi	1996	197374232	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2579	Mai Văn Cuộc	1970	272894241	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2580	Mai Văn Thới	1993	197374233	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2581	Nguyễn Thị Thu	1988	272826627	Áp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2582	Trần Văn Thổ	1986	381300354	Áp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2583	Phạm Văn Thật	1964	270536205	Áp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2584	Trần Phạm Thanh Tuấn	1989	271795341	Áp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2585	Trần Phạm Thanh Trung	1991	272071145	Áp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2586	Nguyễn Văn Đồng	1974	272187259	Áp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2587	Trương Cơ Hữu	1972	370943730	Áp Tân Bảo	thợ Sửa xe	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2588	Đào Văn Thương	1972	271047765	Áp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2589	Cao Tuấn Kiệt	1966	272085488	Áp Tân Bảo	Tài xế xe khách	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2590	Nguyễn Thanh Hùng	1970	272231625	Áp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2591	Nguyễn Võ Thụy Khanh	1973	271047700	Áp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2592	Nguyễn Trương Bảo Long	1987	250679688	Áp Tân Bảo	Sửa chữa điện tử	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2593	Nguyễn Thị Mèo	1963	264440687	Áp Tân Bảo	Bán cháo	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2594	Dương Thị Phương Thảo	1994	272346847	Áp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2595	Nguyễn Hữu Phước	1990	271874688	Áp Tân Bảo	Hàn gió đá	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2596	Phan Thị Tuyết Hạnh	1994	272367327	Áp Tân Bảo	Thợ uốn tóc	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2597	Nguyễn Thị Tuyết Liên	1968	270827132	Áp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2598	Phạm Văn Hòa	1973	300995908	Áp Tân Bảo	Phụ hồ	xã Xuân Bảo	09/07/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2599	Vòng Quốc Long	1983	250839788	Ấp Tân Bảo	Rửa xe	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2600	Nguyễn Thanh Tùng	1996	272476197	Ấp Tân Bảo	Sửa chữa điện tử	Tân Bình-Tp.HCM	09/07/2021	0	1.500.000
2601	Võ Thị Tuyết Nhung	1983	271795055	Ấp Tân Bảo	Bán cháo	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2602	Dịch Chi Sáng	1985	271614992	Ấp Tân Bảo	Thợ hàn	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2603	Lương Thị An	2004	272997051	Ấp Tân Bảo	Phục vụ quán ăn	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2604	Huỳnh Minh Kha	1997	251223825	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	xã Xuân Phú	09/07/2021	0	1.500.000
2605	Trần Thị Huyền Thoại	1993	273526403	Ấp Tân Bảo	Bán nước giải khát	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2606	Trần Vỹ Đại	1981	271417201	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2607	Trần Kiều Trang	1975	272367350	Ấp Tân Bảo	Spa làm đẹp	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2608	Phạm Thị Trúc Phương	1975	271164173	Ấp Tân Bảo	Giúp việc nhà	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2609	Trương A Sập	1976	271249362	Ấp Tân Bảo	Khoan giếng	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2610	Nguyễn Thị Như Thủy	1988	272956745	Ấp Tân Bảo	Buôn bán nhỏ lẻ Không có định (Hành, tời)	xã Nhân Nghĩa	09/07/2021	0	1.500.000
2611	Trương Tuấn	1969	270877791	Ấp Tân Bảo	Tài xế xe khách	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2612	Huỳnh Lập Đông	1999	272663951	Ấp Tân Bảo	Bán trà sữa	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2613	Trần Thị Hằng	1970	271047172	Ấp Tân Bảo	Bán bánh tiêu	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2614	Phạm Thị Thùy	1989	271968451	Ấp Tân Bảo	Phụ việc nhà	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2615	Phan Thị Hồng	1969	191212049	Ấp Tân Bảo	Thu gom phế liệu	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2616	Phạm Thành	1955	272713602	Ấp Tân Bảo	Lái Xe ôm	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2617	Đặng Thị Bé Chín	1989	312021076	Áp Tân Bảo	Bán cháo	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2618	Lê Dương Thúy Huyền	1999	321733095	Áp Tân Bảo	Cắt-uống tóc	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2619	Hồ Sám Long	1987	217133048	Áp Tân Bảo	Thợ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2620	Lê Thị Xuân	1973	272187260	Áp Tân Bảo	Bán đậu hũ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2621	Nguyễn Thị Kim Loan	1986	052186000429	Áp Tân Bảo	Bán bánh trắng trộn	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2622	Đặng Thanh Tú	1972	300681694	Áp Tân Bảo	Bốc vác	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2623	Lây Nhi Mỹ	1971	271135013	Áp Tân Bảo	Bán trà sữa	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2624	Nguyễn Công Chung	1968	271980512	Áp Tân Bảo	Lái Xe ôm	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2625	Vũ Thị Ngọc Thảo	1981	27711001107	Áp Tân Bảo	Lao động giúp việc nhà	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2626	Giã Văn Tùng	2002	077202003331	Áp Tân Bảo	HLV Gym	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2627	Phạm Thị Mai	1957	272071538	Áp Tân Bảo	Bán bánh hỏi	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2628	Nguyễn Thị Vân	1972	271905188	Áp Tân Bảo	Cắt - uốn tóc	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2629	Văn Đình Dũng	1966	272513822	Áp Tân Bảo	Thợ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2630	Sú Say Phu	1982	271486308	Áp Tân Bảo	Thợ Sửa điện tử	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2631	Dịch Chi Vầy	1966	270804294	Áp Tân Bảo	Thợ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2632	Trần Thị Chánh	1977	271343636	Áp Tân Bảo	Thu gom phế liệu	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2633	Nguyễn Thị Cúc	1988	272133855	Áp Tân Bảo	Thu gom phế liệu	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2634	Diệp Quốc Hùng	1970	270926528	Áp Tân Bảo	Thu gom phế liệu	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2635	Mai Thị Nhân	1968	272737239	Ấp Tân Bảo	Thu gom phế liệu	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2636	Trần Thị Thúy Liễu	1982	272737329	Ấp Tân Bảo	Thợ hàn	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2637	Trần thị Phương	1963	270815798	Ấp Tân Bảo	Thợ may gia đình	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2638	Đinh Văn Tiếp	1998	272513832	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2639	Lê Hữu Phước	1997	272614842	Ấp Tân Bảo	Lái xe chở khách	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2640	Lê Quang Viên	1983	271541923	Ấp Tân Bảo	Lái xe chở khách	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2641	Nguyễn Hoàng Anh Tú	1994	272346229	Ấp Tân Bảo	Thợ sửa xe	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2642	Phan Duy Long	1992	272132532	Ấp Tân Bảo	Lái xe chở khách	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2643	Phan Duy Linh	1990	271968223	Ấp Tân Bảo	Lái xe chở khách	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2644	Đinh Tiến Đạt	2000	272892948	Ấp Tân Bảo	Lái xe chở khách	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2645	Nguyễn Ngọc Dũng	1981	271425858	Ấp Tân Bảo	Thợ hàn, tiện	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2646	Đặng Thị Lan	1992	272893839	Ấp Tân Bảo	Bán nước mía	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2647	Lê Thị Ba	1977	271629464	Ấp Tân Bảo	Bán bún riêu	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2648	Trần Ngọc Hiếu	1969	271012658	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2649	Lầy A Thành	1980	271417053	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2650	Lầy Phát bầu	1967	074067002085	Ấp Tân Bảo	Phụ hồ	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
X	Xã Xuân Đông								
2651	Nguyễn Văn Vĩ	22/9/1994	272665739	Thường trú tổ 3, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tam trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2652	Trần Quang Thái	15/11/1972	271108473	Thường trú tổ 3, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2653	Phạm Thị Hương	01/01/1977	272313793	Thường trú tổ 3, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2654	Võ Hợp	10/01/1971	270881634	Thường trú tổ 3, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2655	Lê Quang Nhật	10/7/1989	271811567	Thường trú tổ 3, Cọ Dầu 2	Sơn nước	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2656	Mai Quảng	06/2/1971	271016771	Thường trú tổ 3, Cọ Dầu 2	Thợ xây	Cọ Dầu 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2657	Mai Hiệp	10/4/1979	271433325	Thường trú tổ 3, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	Xã Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2658	Mai Giàu	08/4/1975	271135258	Thường trú tổ 3, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	Cọ Dầu 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2659	Mai Lợi	02/02/1987	271811533	Thường trú tổ 3, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	Cọ Dầu 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2660	Mai Đức Huỳnh	15/02/1992	272121389	Thường trú tổ 3, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	Xã Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2661	Nguyễn Thị Tho	10/4/1974	271135265	Thường trú, tổ 6, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2662	Vũ Văn Thắng	02/3/1973	271108510	Thường trú, tổ 6, Cọ Dầu 3	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2663	Trần Minh Thắng	03/9/1998	272625187	Thường trú, tổ 6, Cọ Dầu 4	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2664	Nguyễn Văn Thắng	1977	271246889	Thường trú, tổ 6, Cọ Dầu 5	Bốc vác	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2665	Trương Văn Quý	13/5/1985	271651134	Thường trú, tổ 6, Cọ Dầu 6	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2666	Nguyễn Thị Diệp	1968	272808282	Thường trú, Cọ Dầu 4	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2667	Vũ Thị Thu Hiền	11/3/1990	271980326	Thường trú, tổ 6, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2668	Ngô Văn Thạch	07/5/1988	271980423	Thường trú, tổ 6, Cọ Dầu 3	Bốc vác	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2669	Nguyễn Thế Nam	10/5/1980	030080012815	Thường trú, tổ 6, Cọ Dầu 4	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2670	Vân Đức Chí	1967	272565395	Thường trú, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	Cọ Dầu 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2671	Trần Thị Phúc	09/11/1968	270731555	Thường trú tổ 5, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Xã Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2672	Nguyễn Minh Kha	07/01/1957	272626501	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2673	Phạm Thế Anh	17/03/1991	271980106	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Khoan Giếng	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2674	Phạm Minh Dương	05/01/1993	272443814	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2675	Trần Thị Nguyễn	21/05/1964	272625233	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2676	Phạm Đình Miên	20/06/1965	270838521	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2677	Vũ Thị Hiến	10/03/1972	271994603	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2678	Bùi Xuân Lộc	1983	271573604	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2679	Bùi Thị Hương	23/01/1974	272664205	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Cạo vỏ lụa hạt điều	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2680	Vòng Thu Thảo	25/11/1994	272313989	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Thợ may gia đình	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2681	Lê Thị Hương	09/02/1980	272261402	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2682	Trương Văn Đạt	02/02/2002	276010932	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Phụ hồ	Xuân Hiệp, Xuân Lộc	9/7/2021	0	1.500.000
2683	Nguyễn Văn Phương	1982	271505400	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Khoan Giếng	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2684	Nguyễn Văn An	01/01/1970	272997459	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Bốc vác	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2685	Vòng Tiểu Vân	30/05/1991	272070305	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Thợ may gia công tại nhà	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2686	Phạm Văn Luân	01/09/1990	271980129	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2687	Hoàng Kiến Tâm	01/08/1976	049076001692	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2688	Hoàng Văn Hải	25/12/1992	225522237	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2689	Trần Quang Trung	09/03/1997	272510536	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Thợ sơn nước	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2690	Vũ Văn Đông	20/06/1991	272168240	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Thợ sơn nước	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2691	Phạm Thị Loan	01/01/1974	272302324	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2692	Mai Thanh Châu	01/01/1982	271467663	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2693	Nguyễn Văn Lư	10/06/1975	272366093	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2694	Nguyễn Trọng	01/05/1986	271721163	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2695	Trần Văn Lực	21/06/1983	271573329	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2696	Trần Thị Thủy	26/10/1983	272625218	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2697	Trần Vũ Linh	20/06/1993	272187540	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2698	Vũ Đức Vượng	04/10/1976	272211120	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2699	Nguyễn Văn Hải	01/01/1974	271905273	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2700	Nguyễn Thị Hào	13/02/1985	334899947	tổ 9, ấp Cọ Dầu 2	Thợ may gia đình	tổ 9, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2701	Lê Thị Thu Hằng	01/06/1994	060194005383	tổ 9, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 9, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2702	Nguyễn Thị Sen	01/01/1964	272346618	tổ 9, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 9, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2703	Vũ Văn Giáp	21/06/1971	272479000	tổ 9, ấp Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 9, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2704	Lê Thị Quỳnh	30/12/1960	271818068	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2705	Phạm Văn Hoàng	03/02/1983	271573420	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2706	Điêu Thị Cúc	1988	285680359	Phú Nghĩa, Bù Gia Mập, Bình Phước	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 10, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2707	Nguyễn Văn Tùng	01/01/1984	271573532	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2708	Phạm Đình Nguyễn	20/10/1963	272512188	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2709	Bùi Thị Thảo	01/01/1972	271016875	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2710	Đào Văn Doan	01/01/1964	272302947	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2711	Vũ Đức Uyên	12/02/1986	271651355	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Khoan Giếng	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2712	Phạm Thị Loan	28/07/1986	271678710	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2713	Trần Đức Phúc	20/10/1978	271803705	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2714	Bùi Minh Quyết	25/05/1980	030080010448	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2715	Lê Văn Tuấn	10/06/1980	271433743	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2716	Nguyễn Hữu Thịnh	02/03/1968	272262832	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2717	Phạm Văn Sầu	20/06/1970	272421209	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2718	Thạch Thị Quyên	20/12/1988	371405175	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2719	Bùi Thị Hiền	16/03/1962	272462356	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2720	Đoàn Ngọc Hậu	19/05/1986	271651006	Tổ 8, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 8, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2721	Nguyễn Tiến Dũng	04/10/1972	271996903	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	Thợ xây	tổ 4, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2722	Nguyễn Thị Thủy	04/09/1968	271211127	Tổ 11, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	tổ 11, ấp Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2723	Nguyễn văn Nghi	04/06/2002	231408787	Thành An, An Khê, Gia Lai	Làm thuê trong lĩnh vực chế biến nông sản	CS cả phê Nguyễn Thương, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2724	Nguyễn Thị Thu Lâm	01/01/1976	271762378	Tổ 11, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực chế biến nông sản	CS cả phê Nguyễn Thương, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2725	Nguyễn Bá ý	12/10/1992	230873175	Thành An, An Khê, Gia Lai	Tài xế xe tải	CS cả phê Nguyễn Thương, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2726	Đỗ Quang Tuyến	16/05/1990	225422502	Cam Thành Nam, Cam Ranh, Khánh Hòa	Vận chuyển hàng hóa	CS cả phê Nguyễn Thương, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2727	Trần Hoa	10/07/1964	272121280	Tổ 11, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	Tổ 11, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2728	Nguyễn Quý Đồng	25/05/1960	272489593	Tổ 11, Cọ Dầu 2	Thợ xây	Tổ 11, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2729	Nguyễn Phi Hùng	08/07/1973	272565530	Tổ 11, Cọ Dầu 2	Thợ xây	Tổ 11, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2730	Vũ Văn Lâm	10/10/1972	030072009049	Mình Đức, Từ Kỳ, Hải Dương	Bốc vác	Tổ 2, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2731	Lê Thị Soi	09/01/1977	276099510	Tổ 2, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Tổ 2, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2732	Đỗ Văn Toàn	12/12/1977	030077008866	Tổ 2, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	Tổ 2, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2733	Trần Đình Cường	04/02/1992	075092001413	Tổ 2, Cọ Dầu 2	Bốc vác	Tổ 2, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2734	Vô Văn Phi	22/07/1969	278017398	Tổ 2, Cọ Dầu 2	Thợ xây	Tổ 2, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2735	Nguyễn Thị Thủy Linh	12/12/1990	271980067	Tổ 2, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Tổ 2, Cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2736	Nguyễn Thị Nguyệt	06/10/1976	271762674	Tổ 1, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Khu vực Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2737	Nguyễn Mạnh Vương	18/07/1988	272564529	Tổ 1, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Khu vực Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2738	Nguyễn Thị Hương	17/03/1984	271937461	Tổ 1, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Khu vực Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2739	Nguyễn Thị Bích	01/01/1961	272121137	Tổ 1, Cọ Dầu 2	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	Khu vực Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2740	Nguyễn Đăng Nhật Anh	23/09/1998	272565499	Tổ 1, Cọ Dầu 2	Hớt tóc	Ấp Cọ Dầu 1	9/7/2021	0	1.500.000
2741	Nguyễn Ngọc Đức	20/08/1967	270664404	Tổ 1, Cọ Dầu 2	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2742	Lê Thị Thu Lan	06/10/1982	271505564	Tổ 3, Cọ Dầu 2	Hớt tóc	cọ Dầu 2	9/7/2021	0	1.500.000
2743	Dương Đình Sơn	13/11/1994	272400016	Tổ 3, Cọ Dầu 2	sửa chữa điện cơ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2744	Lê Quang Ngọc	04/12/1991	272187475	Tổ 3, Cọ Dầu 2	bóc vác	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2745	Vũ Văn Sang	04/04/2000	272894268	Tổ 1, Cọ Dầu 2	Thợ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2746	Lê Quang Tuyên	04/02/1991	272187476	Tổ 1, Cọ Dầu 2	Bóc vác	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2747	Nguyễn Thanh Toàn	01/01/1981	271905246	Tổ 1, Cọ Dầu 2	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2748	Nguyễn Văn Tiên	08/8/1969	272462137	Thường trú tổ 12, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2749	Hoàng Kim Thịnh	01/01/1976	271256871	Thường trú tổ 12, La Hoa	Thợ cơ khí	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2750	Phạm Văn Thành	01/01/1968	272894771	Thường trú tổ 9, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2751	Bùi Viết Hiền	30/10/1971	272314045	Thường trú La Hoa	Thợ xây	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2752	Phạm Văn Đới	19/5/1963	272262387	Thường trú tổ 12, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2753	Nguyễn Văn Tường	1976	272230486	Thường trú tổ 10, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2754	Nguyễn Văn Đầu	05/12/1998	272639531	Thường trú tổ 10, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2755	Ngô Bá Nền	10/5/1962	270836773	Thường trú tổ 10, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2756	Vũ Tuấn Hưng	02/9/1988	276130015	Thường trú tổ 7, La Hoa	Sửa chữa điện tử	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2757	Vì Văn Tuyên	20/03/1988	271749339	Thường trú tổ 14, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2758	Nguyễn Văn Thóc	10/7/1965	030065007434	Thường trú tổ 14, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2759	Nguyễn Thị Mười	02/3/1965	272564716	Thường trú tổ 14, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2760	Hoàng Văn Tác	26/01/1981	272400045	Thường trú tổ 14, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2761	Nguyễn Đình Thiá	05/9/1975	272229326	Tổ 13, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2762	Nguyễn Duy Chảo	04/4/1971	030071009051	Thường trú tổ 14, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2763	Bùi Văn Đoàn	27/5/1976	272907251	Thường trú, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2764	Ninh Văn Quân	02/3/1976	276029263	Tổ 14, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2765	Đỗ Nguyễn Văn Lợi	15/9/1995	075095014866	Thường trú tổ 15, La Hoa	Sơn nước	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2766	Nguyễn Mạnh Đăng	01/01/1967	272400048	Thường trú tổ 14, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2767	Trần Quốc Lập	20/10/1974	040074028127	Tổ 3, La Hoa	Phụ hồ	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2768	Lâm Văn Hưng	10/6/1987	271708635	Tổ 3, La Hoa	Thợ xây	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2769	Phạm Thị Nhiên	14/9/1983	142015885	Thường trú, tổ 3, La Hoa	Thợ may gia đình	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2770	Lương Văn Linh	26/3/1994	272261313	Thường trú tổ 4, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2771	Bàn Văn Thủ	15/7/1984	271905322	Thường trú tổ 4, La Hoa	Cơ khí	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2772	Vì Văn Hoàn	25/1/1983	271869139	Thường trú tổ 4, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2773	Vì Văn Đức	16/3/1977	271335885	Thường trú tổ 4, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2774	Nguyễn Phi Hùng	12/1/1986	271908581	Tổ 11, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2775	Phùng Văn Doanh	20/09/1978	271433438	Tổ 11, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2776	Nguyễn Thị Hiền	05/3/1984	271544374	Tổ 11, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2777	Phùng Văn Mạnh	1989	271941277	Tổ 11, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2778	Phùng Văn Diễm	26/6/1984	272262043	Tổ 11, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2779	Nguyễn Phi Long	02/6/1989	271544695	Tổ 11, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2780	Đỗ Văn Núi	01/01/1960	272309198	Tổ 11, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2781	Vũ Văn Đô	02/01/1991	272179928	Tổ 11, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2782	Nguyễn Lê Tín	04/12/1967	052067001426	Thường trú, tổ 7, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2783	Nguyễn Văn Mạnh	01/01/1976	271278269	Thường trú, tổ 10, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2784	Nguyễn Văn Dương	22/5/2004	075204015943	Thường trú, tổ 10, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2785	Phạm Văn Vinh	10/4/1974	030074009178	Thường trú, tổ 10, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2786	Nguyễn Văn Hùng	25/01/1994	272218057	Thường trú, tổ 10, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2787	Nguyễn Văn Cường	06/7/1996	272512965	Thường trú, tổ 10, La Hoa	Phụ hồ	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2788	Phạm Văn Quý	02/6/1981	272894734	Thường trú, tổ 10, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2789	Nguyễn Đức Vinh	01/7/1965	030065011210	Thường trú, tổ 10, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2790	Lộc Văn Bắc	22/10/1989	271811371	Thường trú tổ 2, La Hoa	Phụ hồ	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2791	Chu Văn Dưỡng	10/10/1993	075093001784	Thường trú tổ 2, La Hoa	Phụ hồ	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2792	Hứa Văn Dân	23/5/1993	272206997	Thường trú tổ 2, La Hoa	Phụ hồ	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2793	Trần Văn Gia	27/8/1987	271749704	Thường trú tổ 6, La Hoa	Xe ôm	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2794	Nguyễn Văn Nhượng	01/4/1969	033069009970	Thường trú tổ 7, La Hoa	Thợ xây	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2795	Hoàng Văn Thật	09/3/1994	272206995	Thường trú tổ 2, La Hoa	Bốc vác	La Hoa, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2796	La Thị Cò	1978	272347974	Thường trú tổ 13, Suối Lức	Phụ hồ	Suối Lức, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2797	Lý Văn Thương	26/7/1997	272565284	Thường trú Suối Lức	Khoan giếng	Không cố định	9/7/2021	0	1.500.000
2798	Nông Văn Mạnh	25/8/1996	272591307	Tổ 13, Suối Lức	Khoan giếng	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2799	Hồ Văn Hiệu	17/7/1981	272663030	Thường trú tổ 4, Suối Lức	Cơ khí	Suối Lức, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2800	Phạm Văn Chung	19/2/1991	272070290	Thường trú tổ 5, Suối Lức	Phụ hồ	Suối Lức, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2801	Võ Thị Kim Loan	10/02/1985	271638739	Thường trú tổ 5, Suối Lức	Bán hàng rong rau	Suối Lức, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2802	Vì Văn Nôm	08/11/1981	271980160	Thường trú tổ 13, Suối Lức	Khoan giếng	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2803	Nguyễn Văn Trung	20/03/1979	271501363	Thường trú tổ 18, Suối Lức	Thợ xây	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2804	Lê Văn Đức	23/10/1976	271771120	Thường trú tổ 18, Suối Lức	Thợ xây	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2805	Trần Thị Trang	03/10/1991	272187961	Thường trú tổ 18, Suối Lức	Thợ may gia đình	Suối Lức, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2806	Ngô Chí Hải	20/01/1991	272070238	Tổ 18, Suối Lức	Khoan giếng	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2807	Nguyễn Đức Dũng	12/10/1996	272564816	Thường trú tổ 9, Suối Lức	Phụ hồ	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2808	Lê Thị Huê	10/02/1960	272070870	Thường trú tổ 9, Suối Lức	Thủ mua phế liệu	Suối Lức, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2809	Nguyễn Thành Tâm	02/02/1977	271340803	Thường trú tổ 5, Suối Lức	Phụ hồ	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2810	Trần Văn Hồng	04/02/1978	272132240	Thường trú tổ 5, Suối Lức	Phụ hồ	Không có định	9/7/2021	0	1.500.000
2811	Bùi Văn Bút	12/01/1984	272140496	Thường trú tổ 4, Láng Me 2	Khoan giếng	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2812	Hồ Đức Hòa	11/12/1976	075076001195	Thường trú tổ 4, Láng Me 2	Phụ hồ	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2813	Hồ Đức Dũng	25/5/1973	079073018347	Thường trú tổ 4, Láng Me 2	Phụ hồ	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2814	Bùi Văn Cao	03/6/1979	271340825	Thường trú tổ 4, Láng Me 2	Thợ xây	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2815	Đoàn Thị Thu Hà	22/01/1970	270835691	Thường trú tổ 4, Láng Me 2	Thợ may tại nhà	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2816	Nguyễn Xuân Linh	1987	271811661	Thường trú tổ 4, Láng Me 2	Phụ hồ	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2817	Lê Thị Hồng Mỹ	07/12/1978	056178001006	Thường trú tổ 4, Láng Me 2	Thợ may tại nhà	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2818	Nguyễn Thế Hiền	06/11/1974	271108494	Thường trú Láng Me 2	Thợ điện cơ	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2819	Nguyễn Hồng Ân	01/02/1978	271340742	Thường trú tổ 3, Láng Me 2	Phụ hồ	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2820	Nguyễn Ngọc Châu	04/6/1969	270847308	Thường trú tổ 3, Láng Me 3	Thợ xây	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2821	Hoàng Minh Phong	01/02/1989	075089001854	Thường trú tổ 3, Láng Me 4	Sửa chữa điện cơ	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2822	Trần Trung Nghĩa	01/6/1971	271832455	Thường trú Láng Me 2	Thợ may tại nhà	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2823	Hoàng Thị Hồng Diễm	09/04/1977	271249231	Thường trú Láng Me 2	Thợ may tại nhà	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2824	Phan Khắc Tư	01/01/1994	272314219	Thường trú Láng Me 2	Phụ hồ	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2825	Nguyễn Quốc Tuấn	24/10/1996	272591555	Thường trú Láng Me 2	Thợ sơn nước	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2826	Nguyễn Thanh Tùng	10/10/1975	271211205	Thường trú tổ 11, Láng Me 2	Phụ hồ	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2827	Phạm Văn Thành	12/02/1964	271655871	Thường trú Láng Me 2	Thợ xây	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2828	Trương Sỹ Nghiệp	08/10/1968	038068002099	Thường trú tổ 1, Láng Me 2	Thợ xây	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2829	Lê Thị Đông	06/9/1969	175004242	Thường trú tổ 1, Láng Me 2	Cạo lựa hạt điều	tại nhà, Láng Me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2830	Nguyễn Văn Hùng	10/5/1956	270838577	Thường trú Láng Me 2	Phụ hồ	Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2831	Nguyễn Ngọc Khánh	13/01/1998	075098000957	Thường trú tổ 1, Láng Me 2	Thợ khoan giếng	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
2832	Tạ Hải	02/11/1964	045064000707	Thường trú tổ 1, Láng Me 2	Thợ xây	Xuân Tâm, Xuân Lộc	9/7/2021	0	1.500.000
2833	Tạ Hoài Bảo Khanh	22/9/2000	272796885	Thường trú tổ 1, Láng Me 2	Phụ hồ	Xuân Tâm, Xuân Lộc	9/7/2021	0	1.500.000
2834	Lê Thị Thìn	15/6/1956	036156006662	Thường trú tổ 7, Láng Me 2	Thợ may tại nhà	Láng me 2, Xuân Đông	9/7/2021	0	1.500.000
XI	XÃ XUÂN TÂY								
2835	Nguyễn Văn Minh	27/05/1974	271787988	Áp 1, Xuân Tây	Mua ve chai	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2836	Trần Như Tuyền	05/05/1996	281101726	Áp 1, Xuân Tây	bán rau củ quả không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2837	Phạm Phú Khánh	25/12/1986	075086001180	Áp 1, Xuân Tây	Bốc vác	Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2838	Nguyễn Trung	15/08/1983	060083000702	Áp 1, Xuân Tây	Bốc vác	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2839	Nguyễn Xuân	27/05/1905	272104340	Áp 1, Xuân Tây	Mua ve chai	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2840	Nguyễn Bá Tung	02/01/1988	031088013016	Ấp 1, Xuân Tây	Cắt tóc	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2841	Lê Đức Tuấn	27/03/2000	272996171	Ấp 1, Xuân Tây	bốc vác	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2842	Trần Phi Long	10/08/1998	272627207	Ấp 1, Xuân Tây	Phụ quán ăn	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2843	Nguyễn Minh Đức	07/06/1985	271638522	Ấp 1, Xuân Tây	bốc vác	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2844	Mai Thị Chiến	16/11/1975	271211081	Ấp 1, Xuân Tây	Giúp việc gia đình	Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2845	Nguyễn Văn Tuấn	12/01/1990	272187422	Ấp 1, Xuân Tây	bốc vác	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2846	Nguyễn Quốc Hùng	11/04/1979	271771930	Ấp 1, Xuân Tây	Cắt tóc	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2847	Đổng Xuân Định	03/10/1990	271941926	Ấp 1, Xuân Tây	bốc vác	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2848	Lê Thị Hà	19/08/1980	271505366	Ấp 1, Xuân Tây	Thu gom ve chai	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2849	Vương Thế Ngọc	06/10/1994	272346341	Ấp 1, Xuân Tây	Bán đồ ăn sáng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2850	Trần Thị Ngọc Huyền	28/10/2001	075301001313	Ấp 1, Xuân Tây	Cắt tóc	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2851	Đổng Văn Dũng	26/03/1985	271638808	Ấp 1, Xuân Tây	Bốc vác	Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2852	Lê Thị Hiếu	13/07/1982	272230138	Ấp 1, Xuân Tây	bán rau củ quả không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2853	Lê Thân	02/06/1959	049059000475	Ấp 1, Xuân Tây	Bốc vác	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2854	Hòa Ê Ban	14/11/1984	272808978	Ấp 1, Xuân Tây	Phụ quán ăn	Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2855	Đỗ Khắc Dũng	30/08/1950	045056000272	Ấp 1, Xuân Tây	Chạy Xe ôm	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2856	Nguyễn Thị Thúy Hằng	08/05/1972	082172000933	Ấp 1, Xuân Tây	bán nước giải khát	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2857	Đổng Minh Cảnh	07/07/1992	0750 9200 1021	Ấp 1, Xuân Tây	Bốc vác	Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2858	Nguyễn Thị Anh	01/01/1957	271541032	Áp 1, Xuân Tây	Bán đồ ăn sáng	Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2859	Mai Thị Ngọc Thùy	15/06/1964	075164000445	Áp 1, Xuân Tây	Bán đồ ăn sáng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2860	Tào Quang Ngọc	02/08/1980	271 787827	Áp 1, Xuân Tây	Bán bánh kẹo không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2861	Nguyễn Thị Huyền	11/10/1965	272 894 201	Áp 1, Xuân Tây	Bán bắp, rau củ quả không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2862	Đinh Thị Thu Hồng	02/10/1963	270539788	Áp 1, Xuân Tây	Bán vải không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2863	Vũ Thị Bích Hiền	24/03/1973	070173001169	Áp 1, Xuân Tây	Phụ quán ăn	Áp 3-Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2864	Nguyễn Thế Anh	25/05/1996	075096000589	Áp 1, Xuân Tây	bốc vác	Suối Cát, Xuân Lộc	09/07/2021	0	1.500.000
2865	Nguyễn Ngọc Mạnh	06/06/1976	271340765	Áp 1, Xuân Tây	bốc vác	Suối Lứt, Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2866	Lê Thị Huyền Trân	01/01/1984	385199503	Áp 1, Xuân Tây	Bán bánh mì	Cọ Dầu, Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2867	Tạ Văn Toàn	08/09/1979	272988085	Áp 1, Xuân Tây	Bốc vác	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2868	Phạm Xuân Tinh	01/01/1978	271720255	Áp 1, Xuân Tây	Vận chuyển hàng hóa	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2869	Trần Văn Tiến	16/07/1996	272513280	Áp 1, Xuân Tây	Bán cá lóc nướng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2870	Trần Văn Đạt	20/06/1998	272625569	Áp 1, Xuân Tây	Bán cá lóc nướng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2871	Đỗ Thị Thanh Nhi	20/02/1997	272565643	Áp 1, Xuân Tây	Nhân viên phòng Gym	Tân Tiến, Biên Hòa	09/07/2021	0	1.500.000
2872	Võ Thị Sen	01/08/1987	052187001906	Áp 1, Xuân Tây	Cắt tóc	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2873	Bùi Thị Hồng Nhung	20/03/1995	075195001081	Áp 2, Xuân Tây	Bán đồ ăn sáng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2874	Phan Thị Cúc	18/12/1966	271016646	Áp 2, Xuân Tây	Buôn bán gà không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2875	Nguyễn Thị Lý	21/08/2008	272262050	Áp 2, Xuân Tây	bán nước giải khát	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2876	Phạm Thị Nhiêu	01/01/1959	049159000609	Ấp 2, Xuân Tây	Bán đồ ăn sáng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2877	Tôn Long Đại	24/12/1976	271762616	Ấp 2, Xuân Tây	Bán nước giải khát	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2878	Bùi Thị Đông	14/09/1971	270998358	Ấp 2, Xuân Tây	Bán quần áo nhỏ lẻ ko có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2879	Phạm Thị Phương	01/09/1992	272196251	Ấp 2, Xuân Tây	Cắt tóc	Sông Ray	09/07/2021	0	1.500.000
2880	Nguyễn Thị Kim Liên	06/02/1994	272313367	Ấp 2, Xuân Tây	Cắt tóc	Xã Xuân Hiệp	09/07/2021	0	1.500.000
2881	Võ Thị Gái	05/07/1961	045161000291	Ấp 2, Xuân Tây	Bán cá, thịt, rau không có địa điểm cố định	Xã Xuân Hiệp	09/07/2021	0	1.500.000
2882	Phan Thị Tuyết	17/08/1970	079170019337	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ bán quần com	Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2883	Vũ Quốc Huy	04/01/1989	271941072	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ Bếp	Nhà hàng Minh Tuấn Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2884	Nguyễn Văn Thành	09/04/1989	271941633	Ấp 4, Xuân Tây	Phục vụ nhà hàng	Nhà hàng Minh Tuấn Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2885	Trần Thu Hằng	07/10/1994	272261324	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ Bếp	Nhà hàng Minh Tuấn Xuân Đông	09/07/2021	0	1.500.000
2886	Nguyễn Thị Ngọc Thắm	30/08/2004	272996416	Ấp 4, Xuân Tây	Cắt tóc	Xã Bảo Bình	09/07/2021	0	1.500.000
2887	Nguyễn Ngọc Như Ý	10/08/1998	025899189	Ấp 4, Xuân Tây	Uốn Tóc	Xã Suối Cát	09/07/2021	0	1.500.000
2888	Châu Thị Kim Ngân	18/06/2003	272907795	Ấp 4, Xuân Tây	Cắt tóc	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2889	Châu Quang Tân	05/02/1994	272313485	Ấp 4, Xuân Tây	Chạy Grap công nghệ	TP.HCM	09/07/2021	0	1.500.000
2890	Nguyễn Thị Tự	08/05/1958	272665458	Ấp 4, Xuân Tây	Bán rau, củ, quả không có điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2891	Nguyễn Trần Kim Ngân	14/06/1991	075091001190	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ cơ khí	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2892	Lương A Tuấn	01/01/1983	271505105	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2893	Nguyễn Thị Thu Thủy	02/08/1970	270853534	Áp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2894	Nguyễn Văn Thanh	05/05/1963	079063015520	Áp 4, Xuân Tây	Thợ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2895	Hoàng Thị Anh Đào	10/01/1980	060480001657	Áp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2896	Tân A Cầu	01/01/1968	075068001036	Áp 4, Xuân Tây	Thợ xây	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2897	Hồ Hồng Nhạn	25/02/1978	23674006	Áp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2898	Trần Quang Tuấn	27/02/1983	271573451	Áp 4, Xuân Tây	Thợ sắt	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2899	Châu Quang Lân	01/01/1967	080087001453	Áp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2900	Nguyễn Văn Tuấn	10/05/1976	271249265	Áp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2901	TSân A Sắt	10/01/1967	270759434	Áp 4, Xuân Tây	Thợ xây	Xuân tây	09/07/2021	0	1.500.000
2902	Vũ Thị Oánh	24/01/1944	272187083	Áp 4, Xuân Tây	Thợ May gia đình	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2903	Nguyễn Thị Dong	30/11/1951	272187092	Áp 4, Xuân Tây	Cạo vỏ lụa hạt điều	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2904	Hồ Tấn Tài	23/09/1988	080088000979	Áp 4, Xuân Tây	Lái xe	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2905	Nguyễn Văn Chín	06/11/1999	272737766	Áp 4, Xuân Tây	Khoan giếng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2906	Nguyễn Phúc Đức	19/03/1985	056085000443	Áp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2907	Châu Quang Trung	01/01/1972	272187373	Áp 4, Xuân Tây	Thợ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2908	Trần Thị Nhiễm	01/01/1959	272313420	Áp 4, Xuân Tây	Cạo vỏ lụa hạt điều	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2909	Lê Việt Hùng	26/10/1987	271761257	Áp 4, Xuân Tây	Thợ điện cơ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2910	Nguyễn Báu Trung	10/12/1981	271428888	Áp 4, Xuân Tây	Thợ điện cơ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2911	Phan Minh Hùng	19/02/1982	052082001147	Ấp 4, Xuân Tây	Khoan giếng	Xuân tây	09/07/2021	0	1.500.000
2912	Võ Minh Tuấn	22/08/1993	272261534	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2913	Phan Minh Cường	13/06/1986	271638958	Ấp 4, Xuân Tây	Khoan giếng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2914	Lê Văn Hoai	01/01/1960	271015409	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2915	Nguyễn Thị Trúc Mai	30/09/2003	342105427	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2916	Trịnh Thị Kim Thúy	15/08/1974	271211167	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2917	Lương Nhật Quốc	29/07/1993	075093001262	Ấp 4, Xuân Tây	Bán bánh trắng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2918	Phạm Vũ Hải	13/01/1998	272565759	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ xe	Biển Hòa	09/07/2021	0	1.500.000
2919	Nguyễn Thị Hạnh	01/01/1972	271108701	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2920	Trần Chiêu Khoán	20/07/1969	270802730	Ấp 4, Xuân Tây	Khoan giếng	Xuân tây	09/07/2021	0	1.500.000
2921	Tsan Chiêu Văn	07/02/1972	271012739	Ấp 4, Xuân Tây	Khoan giếng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2922	Trần Chiêu Chi	02/12/1982	271467384	Ấp 4, Xuân Tây		Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2923	Trương Anh Thuận	14/02/1973	046073001164	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2924	Hồ A Phúc	09/09/1974	295677700	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ hồ	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2925	Liêu Quốc Thái	09/06/1974	271739855	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2926	Nguyễn Thị Thắm	01/01/1965	272737582	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2927	Phạm Văn Niên	01/01/1963	272262915	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân tây	09/07/2021	0	1.500.000
2928	Phạm Văn Thanh	18/10/1993	272262523	Ấp 4, Xuân Tây	Bán quán ăn	Long Thành, Đồng Nai	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2929	Man Văn Hiền	21/12/1990	271941515	Áp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2930	Trần Xuân Hải	12/09/1990	272051298	Áp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2931	Trần Thị Hồng	01/01/1987	271708935	Áp 4, Xuân Tây	Làm có thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2932	Trương Đức	20/02/1986	212723823	Áp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2933	Nguyễn Thành An	20/07/1995	075095000615	Áp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2934	Phạm Văn Thắng	22/02/1989	271937804	Áp 4, Xuân Tây	Lái xe thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2935	Bùi Nhơn Tấn	21/12/1990	272051257	Áp 4, Xuân Tây	Bốc vác	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2936	Bùi Nhơn Nhị	24/06/1960	270855242	Áp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2937	Trần Võ Minh Chung	27/12/1983	272421316	Áp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2938	Đoàn Minh Tú	02/05/1992	272051413	Áp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2939	Trần Thị Hòa	24/03/1984	271544938	Áp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2940	Nguyễn Thị phương	13/02/1994	272401047	Áp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2941	Nguyễn Văn Hưng	10/10/1994	075094000830	Áp 4, Xuân Tây	Phục vụ quán ăn	Phường Bình Đa, Biên Hòa	09/07/2021	0	1.500.000
2942	Nguyễn Thị Hằng	01/10/1995	272565687	Áp 4, Xuân Tây	Phục vụ quán ăn	Phường Bình Đa, Biên Hòa	09/07/2021	0	1.500.000
2943	Hong Cón Siu	08/04/2001	272737533	Áp 4, Xuân Tây	Phục vụ quán ăn	Biên Hòa	09/07/2021	0	1.500.000
2944	Bùi Nhơn Hải	23/05/1970	271015844	Áp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2945	Nguyễn Thị Thu Hồng	13/10/1980	271480596	Áp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2946	Đoàn Hùng Dũng	12/06/1987	271937612	Áp 4, Xuân Tây	Phụ Hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2947	Đinh Văn Hòa	01/01/1974	049074000837	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2948	Phạm Thị Phụng	29/11/1967	077167001808	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2949	Nguyễn Thị Tư	10/09/1980	271322856	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ khoan giếng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2950	Hoàng Xuân Mỹ	02/05/1976	075076000883	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ xây	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2951	Vũ Thị Liên	05/08/1975	075175000891	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2952	Hoàng Mộng Long	02/03/1990	272121749	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ xây	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2953	Nguyễn Châu	15/09/1970	051070001341	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2954	Hồ Xuân Duy	04/09/1988	271841849	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2955	Đinh Hoàng Duyên	14/05/1991	271994327	Ấp 4, Xuân Tây	Vận chuyển hàng hóa	Trảng Bom	09/07/2021	0	1.500.000
2956	Trần Thị Thắm	15/08/1979	271430192	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2957	Võ Đức Thành	01/04/1973	049073001366	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2958	Hoàng Xuân Thanh	14/03/1972	271015606	Ấp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2959	Hoàng Xuân Thành	06/10/1992	272121544	Ấp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2960	Hoàng Ngọc Công	28/07/1994	075094001199	Ấp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2961	Hoàng Minh Sang	19/05/1998	075098000976	Ấp 4, Xuân Tây	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2962	Man Văn Hiếu	11/10/2002	075202001137	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2963	Man Văn Hào	02/04/1996	272513466	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2964	Man Văn Hậu	04/10/1993	272187061	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2965	Hoàng Văn Tý	20/04/1984	271544910	Áp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2966	Nguyễn Thị Bích Hoàn	01/01/1970	270878688	Áp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2967	Nguyễn Phương	25/10/1970	045070000505	Áp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2968	Lai Quang Vinh	05/03/1977	271249174	Áp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2969	Đặng Hoàng Minh Bảo	20/07/1994	272313286	Áp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2970	Nguyễn Thị Nhở	18/06/1996	272539709	Áp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2971	Nguyễn Thị Thu Vân	05/09/1992	272187459	Áp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2972	Huỳnh Thị Lệ Nhang	20/10/1976	51176001391	Áp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2973	Mai Đức Minh	24/11/1983	271573508	Áp 4, Xuân Tây	Thợ sửa điện cơ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2974	Nguyễn Thị Thanh Loan	01/01/1971	271933981	Áp 4, Xuân Tây	Phụ Hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2975	Trần Đức Thọ	21/10/1989	68089001242	Áp 4, Xuân Tây	Thợ sửa điện cơ	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2976	Nguyễn Thị Phúc	12/03/1974	80174001216	Áp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2977	Hoàng Kim Lịch	20/10/1982	271505020	Áp 4, Xuân Tây	Thợ sửa điện cơ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2978	Nguyễn Thị Yên	25/11/1995	272421298	Áp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2979	Đặng Văn Hùng	02/07/1965	Không có CM	Áp 4, Xuân Tây	Thợ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2980	Lê Văn Hùng	20/10/1959	270115725	Áp 4, Xuân Tây	thợ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2981	Bùi Thị Thu Thủy	24/09/1965	075165000647	Áp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2982	Lê trọng Hóa	10/10/1974	271108772	Áp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
2983	Hoàng Minh Đức	16/04/1980	271467443	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ khoan giếng	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2984	Phạm Thị Lại	01/01/1958	272031932	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2985	Trần Thị Tuyết Lan	18/02/1975	271340640	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2986	Trần Thiên Trí	03/05/1958	271015723	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2987	Hoàng Thị Liên	01/01/1957	036157007018	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2988	Ngô Trung Thuận	03/10/1990	271941898	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2989	Tạ Văn Thương	17/04/1984	271573039	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2990	Nguyễn Thủy Tiên	01/01/1983	271505096	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2991	Đinh Duy Thuận	06/11/1985	271638540	Ấp 4, Xuân Tây	Bốc vác	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2992	Phan Thị Nhung	20/10/1983	271505815	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2993	Nguyễn Thị Thủy	03/04/1983	272511479	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2994	Nguyễn Ngọc Vinh	10/09/1976	271549360	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2995	Hà Văn Đức	01/10/1976	049076000858	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2996	Lộc Thị Duyên	19/11/1978	024937188	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2997	Hoàng Minh Sơn	06/12/1983	271505340	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ khoan giếng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2998	Phạm Thị Hồng	01/01/1972	272471646	Ấp 4, Xuân Tây	Làm cỏ thuê	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
2999	Trần Văn Thọ	13/10/1977	271271890	Ấp 4, Xuân Tây	Thợ cơ khí	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3000	Trần Thiên Toàn	10/12/1987	363508408	Ấp 4, Xuân Tây	Phụ hồ	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3001	Hà Thanh Đức	01/08/1956	270836970	Áp 4, Xuân Tây	Chạy Xe ôm	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3002	Trần Thị Xê	30/12/1946	272627952	Áp 4, Xuân Tây	Cạo vỏ lụa hạt điều	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3003	Hà Thanh Dương	16/08/1989	271941886	Áp 4, Xuân Tây	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3004	Nguyễn Thị Lương	27/01/1993	272187455	Áp 5, Xuân Tây	Bán trái cây không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3005	Nguyễn Ngọc Thủy Trang	24/10/2000	272826388	Áp 5, Xuân Tây	Uốn tóc	Xuân tây	09/07/2021	0	1.500.000
3006	Phan Thị Tuyết Nhung	20/11/1988	271933916	Áp 5, Xuân Tây	Buôn bán củ quả không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3007	Lê Thị Ba	01/01/1968	270933541	Áp 5, Xuân Tây	Bán rau , củ, quả không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3008	Nguyễn Văn Châu	10/10/1988	271755536	Áp 5, Xuân Tây	Bốc vác	Trảng Bom, Đồng Nai	09/07/2021	0	1.500.000
3009	Nguyễn Phương Linh	15/09/1976	272894191	Áp 5, Xuân Tây	Bán rau , củ, quả không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3010	Nguyễn Thị Sanh	19/06/1969	270903121	Áp 5, Xuân Tây	Bán rau , củ, quả không có địa điểm cố định	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3011	Phạm Văn Dũng	01/01/1963	271655645	Áp 6, Xuân Tây	Bán quán ăn	Trảng Dài, Đồng Nai	09/07/2021	0	1.500.000
3012	Đỗ Thị Vân	01/01/1970	272478768	Áp 6, Xuân Tây	Bán quán ăn	Trảng Dài, Đồng Nai	09/07/2021	0	1.500.000
3013	Phan Thị Hiền	22/08/1972	271869014	Áp 9, Xuân Tây	Bán rau , củ, quả không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3014	Nguyễn Đức Mười	07/12/1970	272187389	Áp 9, Xuân Tây	Bán rau , củ, quả không có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3015	Lê Kim Ý	26/04/1999	276092806	Áp 9, Xuân Tây	Phục vụ quán ăn	Xuân tây	09/07/2021	0	1.500.000
3016	Đoàn Thị Tiếp	14/12/1982	272826526	Áp 10, Xuân Tây	Mua ve chai	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3017	Trần Thị Thanh Trâm	15/03/1987	272008725	Áp 10-Xuân Tây	Làm nail	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3018	Nguyễn Thị Phương Thảo	28/01/1988	271811173	Ấp 10, Xuân Tây	Bán đồ ăn sáng	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3019	Đỗ Văn Minh	05/06/1996	270658958	Ấp 10, Xuân Tây	Bán bánh bao	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3020	Vũ Văn Hà	25/09/1979	272627786	Ấp 10, Xuân Tây	Làm tóc	Xã Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3021	Vũ Thị Kim Lộc	13/07/1985	272997448	Ấp 10, Xuân Tây	Phụ bán quán cà phê	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3022	Bùi Thị Hoài Duyên	01/09/1983	271505125	Ấp 10, Xuân Tây	Uốn tóc	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3023	Đỗ Thị Huệ	01/06/1979	271629237	Ấp 10, Xuân Tây	Bán quán nước	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3024	Phan Văn Hòa	06/06/1990	272070949	Ấp 10, Xuân Tây	Bán cá không có điểm cố định	Ấp 10, Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3025	Hoàng Trọng Ninh	20/02/1951	270690454	Ấp 10, Xuân Tây	Thợ sửa chữa Điện tử	Ấp 10, Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3026	Trần Thị Mỹ Dung	19/08/1976	271271004	Ấp 10, Xuân Tây	Bán đồ ăn sáng	Ấp 10, Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3027	Vòng Vĩnh Lin	11/10/1984	271720508	Ấp 1, Sông Ray	Bán quán ăn	Ấp 10, Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3028	Đinh Thị Huệ	01/07/1984	271573263	Ấp 12, Xuân Tây	Bán trái cây hồng có địa điểm cố định	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
3029	Phạm Văn Nghiệp	12/03/1993	272218773	Ấp 12, Xuân Tây	Tài xế xe tải	Xuân Tây	09/07/2021	0	1.500.000
VII XÃ SÔNG RAY									
3030	Phạm Thị Ngọc Lan	1982	075182001702	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3031	Phạm Thanh Sơn	1980	051080000721	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3032	Đặng Thị Tươi	1980	017180000595	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3033	Đỗ Thị Kim Anh	1977	272664571	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3034	VY Văn Định	1974	271256797	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3035	Đoàn Thế Phong	1978	271343855	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3036	Nguyễn Tấn Danh	1990	272051846	Áp 1, Xã Sông Ray	Bốc vác	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3037	Phạm Xuân Dương	1988	271810369	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3038	Trịnh Văn Chính	1953	272591392	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ Sửa chữa điện tử	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3039	Nguyễn Tý	1976	045076000524	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3040	Nguyễn Hoài Bảo	1985	271633893	Áp 1, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3041	Đoàn Thanh Vân	1964	075064000534	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3042	Trần Huỳnh Thị Vân	1970	049170000222	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3043	Nguyễn Thị Thanh Hoa	1974	271267335	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3044	Hồ Thị Yến Nhi	1981	045181000259	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3045	Ngô Thị Hoa	1987	272997465	Áp 1, Xã Sông Ray	Bán cà phê	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3046	Phan Thủy Chính	1985	271803418	Áp 1, Xã Sông Ray	Bán đầu hủ (địa điểm Không cố định)	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3047	Hà Văn Lịch	1983	271544743	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3048	Vì Thị Thanh Đoàn	1967	020167000782	Áp 1, Xã Sông Ray	Tách, bóc vỏ hạt điều	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3049	Vì Văn Thao	1991	075091007032	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3050	Hồ Thị Chín	1960	272348046	Áp 1, Xã Sông Ray	Tách, bóc vỏ hạt điều	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3051	Lê Phương Tuấn	1994	272401837	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3052	Lê Văn Tân	1990	075090001662	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ cơ khí	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3053	Phùng Khuông Phu	1970	271293395	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3054	Nguyễn Văn Quyền	1964	272120935	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3055	Phan Thị Tú Vân	1987	075187021272	Ấp 1, Xã Sông Ray	Bán cà phê	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3056	Trần Văn Sanh	1971	271165280	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3057	Bùi Thị Hà	1983	030183020549	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3058	Nguyễn Văn Ngọc	1975	030075015905	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3059	Đặng Văn Phú	1982	271633789	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3060	Hồ Văn Phái	1958	272196988	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3061	Hoàng Văn Quân	1992	272306056	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3062	Bùi Văn Thiện	1977	271343976	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3063	Phùng Thị Phở	1981	020181006047	Ấp 1, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3064	Nguyễn Thị Linh	1969	141574103	Ấp 1, Xã Sông Ray	Giúp việc nhà	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3065	Hoàng Văn Hon	1993	272120773	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3066	Lâm Quốc Tuấn	2002	272907076	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3067	Lăng Văn Hướng	1983	020083005161	Ấp 1, Xã Sông Ray	Bóc vác điều	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3068	Vì Thị Bay	1990	271933508	Ấp 1, Xã Sông Ray	Tách, bóc vỏ hạt điều	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3069	Lục Thị Yến	1965	272401758	Ấp 1, Xã Sông Ray	Tách, bóc vỏ hạt điều	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3070	Hoàng Văn Tý	1992	272120950	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ hàn xây dựng	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3071	Trần Văn Tiến	1990	040090017883	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3072	Trần Văn Trung	2001	040201020482	Áp 1, Xã Sông Ray	Hớt tóc	Lâm Sơn	09/7/2021	0	1.500.000
3073	Dương Thị Thủy Trang	1984	271633945	Áp 1, Xã Sông Ray	Bán bánh cuốn	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3074	Lê Quang Tú	1974	058074002586	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3075	Tạc Thị Hậu	1966	019166003980	Áp 1, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3076	Dương Đình Chuyển	1974	045074000376	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3077	Lê Thị Thảo Ly	1973	045173000309	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3078	Vũ Thị Hưng	1986	272534161	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ quán cà phê	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3079	Phòng Lý Bảo	1989	271933291	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3080	Phòng Chánh Dưỡng	1983	271486539	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3081	Võ Thị Tuyết Sương	1979	075179011478	Áp 1, Xã Sông Ray	Chè vò hạt điều	Lâm Sơn	09/7/2021	0	1.500.000
3082	Nguyễn Văn Hôn	1973	168588827	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3083	Đặng Trọng Hoàn	1981	271467040	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3084	Hà Thị Bền	1972	024172009585	Áp 1, Xã Sông Ray	Bán trứng (địa điểm Không cố định)	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3085	Lành Thị Hạnh	1990	272893886	Áp 1, Xã Sông Ray	Chè điều	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3086	Nông Văn Dương	1989	271994077	Áp 1, Xã Sông Ray	Bốc vác tiêu	Lâm Sơn	09/7/2021	0	1.500.000
3087	Nông Đình Hướng	1991	272120645	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3088	Lê Đức Hải	1993	272314951	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ Nhôm kiếng	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3089	Nguyễn Thị Sư	1957	270645181	Ấp 1, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3090	Kim Sông Sanh	1986	271633950	Ấp 1, Xã Sông Ray	Bán cà phê	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3091	Trần Gia Dũng	1978	271732267	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3092	Vì Văn Dương	1979	271430209	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3093	Lành Thị Thành	1991	272120660	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3094	Hoàng Thu Thiên	1996	272401871	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3095	Tô Hoài Vũ	1989	075089001019	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ điện	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3096	Phùng Khắc Hiệp	1991	272120680	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3097	Phạm Văn Cao	1972	031072000033	Ấp 1, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3098	Phùng Khắc Hưng	1994	272346097	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3099	Đàm Văn Hoàng	1989	271994795	Ấp 1, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3100	Đàm Văn Phong	1987	271937893	Ấp 1, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3101	Nông Văn Thực	1994	272314851	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3102	Võ Thị Ba	1977	051177001449	Ấp 1, Xã Sông Ray	Bán nước giải khát	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3103	Lê Quang Ba	1970	045070000567	Ấp 1, Xã Sông Ray	Cắt tóc	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3104	Lê Quang Đạt	1996	075096003231	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ sửa điện cơ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3105	Trần Thanh Việt	1992	272348834	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3106	Nguyễn Quang Hoàng	1982	271486977	Ấp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3107	Chương Khoán Đạt	1972	272863401	Áp 1, Xã Sông Ray	Bán heo quay	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3108	Kiều Thị Ngọc Hạnh	1979	272862641	Áp 1, Xã Sông Ray	Bán nước mía	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3109	Nguyễn Đức Thiện	1975	271439640	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3110	Nguyễn Đức Quán	1977	271803838	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3111	Hồ Thị Quỳnh Giao	1969	272462789	Áp 1, Xã Sông Ray	Giúp việc nhà	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3112	Nguyễn Thị Mười	1976	272420366	Áp 1, Xã Sông Ray	Mua phế liệu	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3113	Nguyễn Công Chính	1983	271544618	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3114	Huỳnh Thị Gái	1975	075175012266	Áp 1, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3115	Bùi Đình Ninh	1975	030050092557	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3116	Phạm Đức Xá	1962	030062006776	Áp 1, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3117	Nguyễn Thị Tinh	1982	075182010053	Áp 1, Xã Sông Ray	Bán gà vịt (địa điểm Không cố định)	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3118	Vì Thị Nghiệp	1983	271486941	Áp 1, Xã Sông Ray	Cạo vỏ lụa hạt điều	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3119	Huỳnh Văn Được	1983	271486750	Áp 1, Xã Sông Ray	Lái xe chở hàng	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3120	Vì Thị Bé	1986	271638240	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3121	Nguyễn Thị Đông	1987	271704219	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3122	Lê Thị Mỹ Lan	1992	272083684	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3123	Lâm Thị Thăng	1984	020184001507	Áp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3124	Đoàn Thị Tuyết	1961	142789661	Áp 1, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3125	Dương Thị Thùy Linh	1988	075188002194	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3126	Phạm Thị Hồng Thắm	1980	271430218	Ấp 1, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3127	Dương Thị Lý	1976	173734050	Ấp 2, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3128	Phạm Thị Kim Hoa	1983	271486814	Ấp 2, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3129	Chu Văn Diễm	1991	272051032	Ấp 2, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3130	Nông Văn Hưng	1998	272664767	Ấp 2, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3131	Hoàng Văn Trường	1999	272664877	Ấp 2, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3132	Vì Văn Đức	1995	272314488	Ấp 2, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3133	Vì Văn Chang	1991	272206005	Ấp 2, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3134	Dương Văn Khang	1998	272626164	Ấp 2, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3135	Vì Văn Xuân	1991	272032789	Ấp 2, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3136	Hoàng Văn Nhật	2003	272893609	Ấp 2, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3137	Chu Văn Dân	1982	271433973	Ấp 2, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3138	Lý Văn Phẩm	1983	271486726	Ấp 2, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3139	Vì Văn Eng	1986	020086005008	Ấp 2, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3140	Vì Văn Bé	1990	272302908	Ấp 2, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3141	Hoàng Văn Tiến	1992	272120731	Ấp 2, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3142	Lý Văn Tạng	1981	271486725	Ấp 2, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 2	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3143	Vì Văn Lý	1987	271708540	Áp 2, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3144	Vì Văn Hiệu	1989	271810270	Áp 2, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3145	Hoàng Văn Quà	1979	271332944	Áp 2, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3146	Phan Văn Mạnh	1989	075089001231	Áp 2, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3147	Hoàng Văn Phước	1997	272510160	Áp 2, Xã Sông Ray	Đóng thạch cao	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3148	Lâm Văn Chương	1986	020086011134	Áp 2, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3149	Thạch Hoàng Phúc	1985	271708344	Áp 2, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3150	Phạm Trung Dũng	1965	077065001480	Áp 2, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3151	Nguyễn Tiến Tâm	1976	272432896	Áp 2, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3152	Lê Thị Thanh	1973	271244891	Áp 2, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Lâm Sơn	09/7/2021	0	1.500.000
3153	Vũ Nguyễn Thanh Tuyền	1994	272455297	Áp 2, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3154	Phạm Thị Tâm	1977	271256900	Áp 2, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3155	Chu Thị Mai Chi	1992	075192001257	Áp 2, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3156	Vì Quốc Đạt	1993	272348829	Áp 2, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3157	Vì Văn Hương	1989	272051085	Áp 2, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3158	Vì Văn Thanh	1969	020069000808	Áp 2, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3159	Lương Quốc Phương	1975	272085508	Áp 2, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000
3160	Trần Kim Nghĩa	1972	271031898	Áp 2, Xã Sông Ray	Thợ cơ khí	Áp 2	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3161	Trần Văn Ngọc	1988	385561277	Ấp 3 Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3162	Triệu Văn Lợi	1988	271749396	Ấp 3 Xã Sông Ray	Làm nghề cơ khí	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3163	Phùng Minh Thuận	1987	271833726	Ấp 3 Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3164	Lăng Mạnh Tiến	1990	271980935	Ấp 3 Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3165	Huỳnh Nguyễn Trung Kha	2001	272826721	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3166	Huỳnh Ngọc Trúc	1973	271244824	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3167	Hoàng Văn Phương	1983	271505006	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3168	Bùi Thái Thương	1992	272032768	Ấp 3, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3169	Bùi Thái Trí	1982	271486830	Ấp 3, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3170	Tô Thị Hương	1982	271486655	Ấp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3171	Nguyễn Ngọc Hàn	1989	075089001563	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3172	Trần Văn Phong	1987	042087001178	Ấp 3, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3173	Trần Văn Tâm	1976	042076001169	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3174	Vì Văn Khôi	1988	272261959	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3175	Nguyễn Bình Quang	1974	271244924	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3176	Hồ Võ Quốc Khanh	1993	272196994	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3177	Doãn Minh Chiến	1997	272564851	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3178	Nguyễn Công Khánh	1981	030081009678	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3179	Vi Văn Trọng	1993	272665997	Áp 3, Xã Sông Ray	Đóng thạch cao	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3180	Trần Văn Phong	1993	272196623	Áp 3, Xã Sông Ray	Đóng thạch cao	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3181	Vi Văn Thương	1981	271505002	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3182	Lê Văn Lai	1964	272625401	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3183	Huỳnh Thanh Tân	1995	272401808	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ hàn sắt	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3184	Phan Văn Nam	1988	271933570	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3185	Phan Thị Thúy	1959	272348799	Áp 3, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3186	Vi Văn Điểm	1999	272664761	Áp 3, Xã Sông Ray	Đóng thạch cao	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3187	Vi Văn Yên	1997	272510323	Áp 3, Xã Sông Ray	Đóng thạch cao	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3188	Trần Phát	1998	272626261	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3189	Hoàng Đình Đại	1980	04508000309	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ cơ khí	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3190	Hoàng Thị Thu	1991	075191001351	Áp 3, Xã Sông Ray	Cạo vò lụa hạt điều	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3191	Đặng Thái Trí	1990	272443277	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3192	Đặng Thái Tín	1988	272956268	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3193	Đặng Thái Dương	1962	272510330	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3194	Vi Văn Lân	1982	271787594	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3195	Vi Văn Đò	1988	271933640	Áp 3, Xã Sông Ray	Bóc vác	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3196	Trần Văn	1960	271032233	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3197	Chu Văn Chiến	1988	040088001485	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3198	Nông Văn Học	1989	271933571	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ cơ khí	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3199	Nguyễn Văn An	1974	272008348	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3200	Trần Văn Cường	1973	271762645	Ấp 3, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3201	Nguyễn Hồng Vũ	1962	271165372	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3202	Trần Thị Tuyết Nhung	1989	272894323	Ấp 3, Xã Sông Ray	Bán quần áo (địa điểm Không cố định)	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3203	Lê Thị Tương	1964	272196621	Ấp 3, Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm Không cố định)	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3204	Nguyễn Văn Thảo	1972	040072001032	Ấp 3, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3205	Nguyễn Thị Thanh Tâm	1984	271592008	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ may	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3206	Trần Văn Nam	1990	075090001245	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3207	Lê Tiến Đường	1981	211421202	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ hàn xì	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3208	Nguyễn Văn Ngọc	1985	271771770	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3209	Huỳnh Thị Hiền	1985	271633709	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3210	Huỳnh Thị Nghĩa	1975	271794661	Ấp 3, Xã Sông Ray	Cạo vỏ lụa hạt điều	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3211	Nguyễn Hoài Linh	1987	271810457	Ấp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3212	Mã Văn Chương	1985	271638183	Ấp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3213	Lương Văn Đoàn	1977	271818018	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3214	Vì Văn Nam	1990	272346656	Ấp 3, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3215	Dương Thị Hồ Lợi	1993	075193000930	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ Cắt tóc	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3216	Vì Văn Thành	1986	271638271	Áp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3217	Bùi Hữu Nghị	1972	272401896	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3218	Trịnh Văn Hùng	1975	272313816	Áp 3, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3219	Nguyễn Thị Định	1970	271332933	Áp 3, Xã Sông Ray	Cạo hạt điều	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3220	Lâm Mạnh Cầu	1993	272346634	Áp 3 Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3221	Dương Thị Thới	1974	272796893	Áp 3 Xã Sông Ray	Cạo vỏ lụa hạt điều	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3222	Hoàng Văn Hùng	1998	272564972	Áp 3 Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3223	Trần Văn Hồng	1964	270836423	Áp 3 Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3224	Trần Ngọc Phú	1984	271708408	Áp 3 Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3225	Vì Văn Di	1976	271818051	Áp 3 Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3226	Hoàng Thị Long	1963	272120904	Áp 3 Xã Sông Ray	Cạo vỏ lụa hạt điều	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3227	Vì Đình Ngã	1996	272510189	Áp 3 Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3228	Vì Mạnh Tư	1997	272565025	Áp 3 Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3229	Vì Văn Dồi	1973	271332868	Áp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3230	Vì Đình Giang	1999	272664792	Áp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3231	Vì Văn Thông	1994	272346631	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3232	Kim Thị Thu Hoa	2001	272826243	Áp 3, Xã Sông Ray	Bán cá viên chiên (địa điểm Không cố định)	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3233	Nguyễn Thị Vân	1981	271430321	Ấp 3, Xã Sông Ray	Cà phê-nước mía	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3234	Phan Văn Thanh	1974	271165511	Ấp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3235	Hoàng Đình Trai	1967	272104589	Ấp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3236	Phan Văn Thuận	1995	272511298	Ấp 3, Xã Sông Ray	Cơ khí xây dựng	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3237	Nguyễn Văn Quang	1992	272120882	Ấp 3, Xã Sông Ray	Cơ khí	Lâm Sơn	09/7/2021	0	1.500.000
3238	Nguyễn Văn Huyền	1989	075089000970	Ấp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3239	Trần Thị Thêm	1969	272511297	Ấp 3, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3240	Trần Thị Kim Thoa	1976	271256464	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thu gom phế liệu	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3241	Hồ Thị Bích Nga	1999	075199000517	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3242	Huỳnh Thị Thanh Đào	1971	052171001076	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3243	Vì Văn Cấp	1985	271708449	Ấp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3244	Hoàng Văn Hiếu	1993	272218027	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3245	Tô Văn Mạ	1997	272510268	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3246	Nông Văn Éng	1981	271467118	Ấp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3247	Vì Văn Hùng	1995	272401655	Ấp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3248	Huỳnh Minh Nhật	1995	272421783	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3249	Lâm Tăng Đà	1994	272314746	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3250	Lý Thị Càn	1979	272513268	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3251	Lê Văn Tuyền	1987	371533311	Áp 3, Xã Sông Ray	Bốc vác	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3252	Lê Mạnh Cường	1970	271869911	Áp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3253	Lê Ngọc Thắng	1997	272512638	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3254	Bùi Thái Vinh	1963	271869230	Áp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3255	Võ Văn Thông	1991	194431604	Áp 3, Xã Sông Ray	Sửa điện lạnh	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3256	Võ Văn Thiệp	1994	194525406	Áp 3, Xã Sông Ray	Sửa điện lạnh	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3257	Phùng Văn Tuấn	1997	272590530	Áp 3, Xã Sông Ray	Đóng thạch cao	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3258	Nông Văn Chiến	1992	272120618	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ cơ khí	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3259	Vì Thị Cỏ	1984	271739716	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3260	Lê Ngọc Thanh	1981	272714974	Áp 3, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3261	Trần Thị Thu Hà	1988	271749291	Áp 3, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3262	Phan Văn Giàu	1986	091086002422	Áp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3263	Nguyễn Thị Sim	1961	030161004740	Áp 3, Xã Sông Ray	Phụ giúp việc nhà	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3264	Lộc Văn Bạch	1972	272478052	Áp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3265	Trương Tấn Long	1993	272348009	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ sửa điện lạnh	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3266	Lộc Văn Khôn	1985	271633738	Áp 3, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3267	Nông Tấn Thành	1998	272626273	Áp 3, Xã Sông Ray	Đóng thạch cao	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3268	Hoàng Văn Công	1997	272564942	Áp 3, Xã Sông Ray	Đóng thạch cao	Áp 3	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3269	Ví Văn Lộc	1989	272032904	Ấp 3, Xã Sông Ray	Thợ cơ khí	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3270	Ví Văn Sang	1985	271869324	Ấp 3, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3271	Nguyễn Văn Lem	1976	079076016621	Ấp 4, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3272	Nguyễn Hồng	1982	271433808	Ấp 4, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3273	Phạm Thị Thanh Thủy	1971	271032473	Ấp 4, Xã Sông Ray	Chế, bóc tách vỏ hạt điều	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3274	Đặng Thị Thu Thảo	1999	272664902	Ấp 4, Xã Sông Ray	Chế, bóc tách vỏ hạt điều	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3275	Nguyễn Thị Anh	1958	272008306	Ấp 4, Xã Sông Ray	Chế, bóc tách vỏ hạt điều	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3276	Nguyễn Thị Nguyệt	1984	271638115	Ấp 4, Xã Sông Ray	Chế, bóc tách vỏ hạt điều	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3277	Phạm Thị Thanh Tuyền	1968	276855336	Ấp 4, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3278	Lê Văn Thành	1971	272218399	Ấp 4, Xã Sông Ray	Chạy xe ôm	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3279	Nguyễn Thị Ngọc Linh	1987	271749081	Ấp 4, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3280	Nguyễn Hải Hoàng	1970	270855915	Ấp 4, Xã Sông Ray	Làm hồ	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3281	Lê Tấn Tới	1988	271749315	Ấp 4, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3282	Lê Tấn Lương	1989	271810423	Ấp 4, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3283	Phạm Thị Hồng	1971	272808455	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm Không cố định)	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3284	Nguyễn Thị Thùy Trang	1966	271032180	Ấp 4, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3285	Nguyễn Phong Phú	2001	272863285	Ấp 4, Xã Sông Ray	Thợ Nhôm kiến	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3286	Lê Công Phi	1991	272196445	Ấp 4, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3287	Nguyễn Ngọc Hiếu	1990	331624913	Áp 4, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3288	Đoàn Thị Kim Hồng	1979	271343841	Áp 4, Xã Sông Ray	Bán cá (địa điểm không cố định)	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3289	Trần Ngọc Nữ	2001	272863315	Áp 4, Xã Sông Ray	Phụ quán trà sữa	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3290	Lê Văn Hải	1970	272590359	Áp 4, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3291	Lê Văn Thành	1960	271420896	Áp 4, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3292	Nguyễn Thanh Quang	1970	270855355	Áp 4, Xã Sông Ray	Thợ Nhóm kiếng	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3293	Nguyễn Thị Xuân Thu	1976	272085572	Áp 4, Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm Không cố định)	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3294	Nguyễn Minh Quang	1983	075083000899	Áp 4, Xã Sông Ray	Thợ hàn sắt	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3295	Lê Thị Anh	1969	271937725	Áp 4, Xã Sông Ray	Cá phê-nước mía	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3296	Nguyễn Trọng Tài	1969	270855333	Áp 4, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3297	Võ Thị Thu Tuyết	1980	271771680	Áp 4, Xã Sông Ray	Cắt uốn tóc	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3298	Võ Thị Hạnh	1959	270855717	Áp 4, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3299	Nguyễn Chí Thanh	2000	272826634	Áp 4, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3300	Đoàn Thị Lý	1990	272799583	Áp 4, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3301	Lê Thị Phương	1973	271442098	Áp 4, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3302	Trịnh Thị Mỹ Loan	1988	271980914	Áp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3303	Phạm Thị Hương	1979	272758421	Áp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Lâm Sơn	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3304	Phạm Thị Hải	1975	272758693	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3305	Phạm Thị Hiền	1984	271544612	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Lâm San	09/7/2021	0	1.500.000
3306	Lê Thị Kim Xuân	1959	271380448	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3307	Trần Thị Vui	1957	270682678	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3308	Ngô Thị Loan	1967	272168547	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3309	Ngô Thị Hoàng	1972	271032324	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3310	Nguyễn Thị Liên	1977	271343724	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3311	Phan Thành Trung	2001	272893597	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3312	Tần Thanh Phương	1997	272626128	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 3	09/7/2021	0	1.500.000
3313	Nguyễn Thị Liên	1969	270855327	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3314	Nguyễn Thị Trinh	1975	272590665	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán cả chicken (địa điểm Không cố định)	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3315	Nguyễn Văn Hải	1976	272008919	Ấp 4, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3316	Đặng Ngọc Diễm	1992	272302353	Ấp 4, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3317	Đặng Thị Kim Thủy	1998	272565127	Ấp 4, Xã Sông Ray	Cắt uốn tóc	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3318	Nguyễn Thị Thúy Vy	1980	272826133	Ấp 4, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Lâm San	09/7/2021	0	1.500.000
3319	Nguyễn Văn Lợi	1976	271967797	Ấp 4, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 4	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3320	Lê Anh Tuấn	1977	271343830	Áp 4, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 4	09/7/2021	0	1.500.000
3321	Nguyễn Văn Hưng	1984	142078842	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3322	Hồ Tắc Phú	1967	075067010915	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3323	Sú Say Phu	1993	272261140	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3324	Nguyễn Thắng	1979	040079003092	Áp 5, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3325	Lê Văn Điền	1971	272421285	Áp 5, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3326	Đàm Thanh Long	1976	272008481	Áp 5, Xã Sông Ray	Thợ điện gia dụng	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3327	Lê Thị Thu Nhân	1981	077181000195	Áp 5, Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm Không có định)	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3328	Nguyễn Văn Tuấn	1970	272564048	Áp 5, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3329	Trương Thị Tuyết Mai	1973	272512397	Áp 5, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không có định)	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3330	Chương Di Đức	1977	271660087	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Thủ Đức	09/7/2021	0	1.500.000
3331	Lê Văn Quyền	1975	271220680	Áp 5, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3332	Nguyễn Thuyền	1977	271720125	Áp 5, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3333	Phạm Văn Hường	1969	272347366	Áp 5, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3334	Hồ Quốc Huy	1992	040092000866	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3335	Sú Say Quay	1999	272664866	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3336	Lê Văn Nam	1990	272133116	Áp 5, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3337	Nguyễn Thị Thùy	1971	272478155	Áp 5, Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm Không có định)	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3338	Đỗ Thị Bông	1961	272262972	Ấp 5, Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm Không cố định)	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3339	Lê Quốc Hiếu	1978	271340351	Ấp 5, Xã Sông Ray	Cơ khí	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3340	Nguyễn Bá Sơn	1960	271031920	Ấp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3341	Lê Bảo Đức	1991	271980869	Ấp 5, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3342	Đặng Thị Hòa	1962	272663605	Ấp 5, Xã Sông Ray	Bán đậu hủ (địa điểm Không cố định)	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3343	Võ Chí Đồng	1984	271544682	Ấp 5, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3344	Lê Thị Nhung	1990	272051774	Ấp 5, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3345	Nguyễn Văn Khánh	1997	075097006828	Ấp 5, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Thống Nhất	09/7/2021	0	1.500.000
3346	Nguyễn Văn Bắc	1963	272313107	Ấp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3347	Bùi Đình Bằng	1991	271641119	Ấp 5, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3348	Lưu Văn Thuận	1990	271096159	Ấp 5, Xã Sông Ray	Sửa điện lạnh	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3349	Phạm Thị Mỹ Liên	2001	273298317	Ấp 5, Xã Sông Ray	Lao động làm thuê trong cơ sở GDMN	Biên Hòa	09/7/2021	0	1.500.000
3350	Ninh Thị Thương	1987	075187002282	Ấp 5, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3351	Mạnh Xuân Hợp	1966	272348448	Ấp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3352	Đặng Thị Bích Huệ	1992	272433022	Ấp 5, Xã Sông Ray	Bóc vỏ hạt điều	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3353	Đặng Quang Đồng	1958	272348936	Ấp 5, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3354	Lê Văn Sơn	1992	272196079	Ấp 5, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3355	Lê Văn Tân	1987	045087003444	Ấp 5, Xã Sông Ray	Sửa chữa máy lạnh	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3356	Lê Văn Phong	1979	271869518	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3357	Phạm Văn Hùng	1971	058071000100	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3358	Vũ Văn Vang	1972	001072025880	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3359	Nguyễn Văn Trung	1975	272346061	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3360	Lý Văn Dương	1972	272196491	Áp 5, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3361	Đậu Văn Tiến	1963	272590636	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3362	Phạm Thế Lâm	1989	272261652	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3363	Nguyễn Quang Cường	1970	272130965	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3364	Nguyễn Thị Hạnh	1962	038162009914	Áp 5, Xã Sông Ray	Bán cá khô (địa điểm Không cố định)	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3365	Đặng Văn Thành	1973	211452666	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3366	Phạm Hồng Long	1970	272564997	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3367	Nguyễn Hữu Thuật	1956	040056001441	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3368	Nguyễn Thị Nguyệt	1976	034176010791	Áp 5, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3369	Chu Văn Nam	1991	075091000991	Áp 5, Xã Sông Ray	Bán lá chè (địa điểm Không cố định)	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3370	Trần Văn Tường	1968	270761292	Áp 5, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3371	Trần Duy Hiệp	1990	272196105	Áp 5, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3372	Trần Thị Tam	1970	272262434	Áp 5, Xã Sông Ray	Bán măng (địa điểm Không cố định)	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3373	Nguyễn Thiện Êm	1973	272132630	Áp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3374	Nguyễn Xuân Thanh	1978	271340361	Ấp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3375	Nguyễn Văn Lợi	1969	183357360	Ấp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3376	Lê Mậu Nhân	1980	271586718	Ấp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Tân Lâm-Vũng Tàu	09/7/2021	0	1.500.000
3377	Huỳnh Thị Thanh	1985	075185001675	Ấp 6, Xã Sông Ray	Phụ quản lều Tài Ký	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3378	Đào Quang Tuấn	1971	026071004282	Ấp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3379	Nguyễn Thị Huyền	1959	272808038	Ấp 6, Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm Không cố định)	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3380	Hà Thị Bắc	1984	272008856	Ấp 6, Xã Sông Ray	Bán quán cà phê	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3381	Đặng Văn Hùng	1968	270844236	Ấp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3382	Đoàn Thị Sáu	1971	271148842	Ấp 6, Xã Sông Ray	Bóc tách vỏ hạt điều	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3383	Nguyễn Liên Đoàn	1973	271196682	Ấp 6, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3384	Phan Văn Trọng	1975	033075000917	Ấp 6, Xã Sông Ray	Sửa chữa điện cơ	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3385	Hàn Quế Sinh	1967	270817871	Ấp 6, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3386	Lư Thị Hồng	1955	272051198	Ấp 6, Xã Sông Ray	Mua bán trái cây(địa điểm Không cố định)	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3387	Nguyễn Thị Niềm	1979	231195635	Ấp 6, Xã Sông Ray	Bán quán cà phê	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3388	Nguyễn Văn Kim Thanh	1962	272421672	Ấp 6, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3389	Nguyễn Hồng Dâm	1979	272956286	Ấp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3390	Đặng Thị Ái Nguyệt	1972	046172001008	Ấp 6, Xã Sông Ray	Bán cá khô (địa điểm Không cố định)	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3391	Võ Thị Hồng Nga	1991	075194000716	Ấp 6, Xã Sông Ray	Uốn tóc	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3392	Hoàng Tăng Chơn	1978	271311079	Áp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3393	Trần Vũ Em	1984	271633746	Áp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3394	Đỗ Thị Linh	1976	272956648	Áp 6, Xã Sông Ray	Phụ việc nhà	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3395	Nguyễn Doãn Việt	1965	272262332	Áp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3396	Nguyễn Thị Đường	1963	272997199	Áp 6, Xã Sông Ray	Phụ việc nhà	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3397	Nguyễn Thị Cảnh	1965	272196536	Áp 6, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3398	Phạm Ngọc Tâm	1959	Không có	Áp 6, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3399	Lê Hữu Thu	1962	277244662	Áp 6, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3400	Hoàng Tăng Tuyệt	1972	271484120	Áp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3401	Trương Thị Liên	1971	272190377	Áp 6, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3402	Trần Thị Hiền	1969	272262510	Áp 6, Xã Sông Ray	tách bóc vỏ hạt điều	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3403	Võ Thị Sương	1974	272262219	Áp 6, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3404	Phạm Thị Tháo	1971	046171001124	Áp 6, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3405	Đỗ Tấn Hiếu	1972	272893833	Áp 6, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3406	Nguyễn Thị Thu	1977	026177004574	Áp 6, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3407	Ngô Quốc Khôi	1977	026077005206	Áp 6, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3408	Lê Văn Công	1987	271749367	Áp 6, Xã Sông Ray	Khoan giếng	Áp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3409	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	1970	272713510	Áp 6, Xã Sông Ray	Bóc tách vỏ hạt điều	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3410	Đoàn Thị Kim Loan	1979	075179018192	Ấp 6, Xã Sông Ray	Bóc tách vỏ hạt điều	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3411	Đoàn Thị Châu	1970	038170011242	Ấp 6, Xã Sông Ray	Bán trái cây(địa điểm Không cố định)	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3412	Bùi Văn Tiến	1958	272206099	Ấp 6, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3413	Đường A Nhúc	1983	276093980	Ấp 6, Xã Sông Ray	Bán trái cây(địa điểm Không cố định)	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3414	Phùng Học Luân	1974	271271984	Ấp 6, Xã Sông Ray	Thợ sắt	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3415	Phạm Thị Dung	1980	271430225	Ấp 6, Xã Sông Ray	Bán bún tiều	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3416	Đỗ Văn Nghĩa	1999	272714981	Ấp 6, Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3417	Lý Thị The	1968	272070988	Ấp 6, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Ấp 6	09/7/2021	0	1.500.000
3418	Hoàng Thị Thanh Thúy	1990	075190014698	Ấp 6, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3419	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	1994	272401529	Ấp 6, Xã Sông Ray	Cải tót	Ấp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3420	Dương Thị Mai	1972	272008516	Ấp 6, Xã Sông Ray	Tạp vụ trường Mầm non	Long Thành	09/7/2021	0	1.500.000
3421	Đoàn Thị Thanh Hương	1994	272421933	Ấp 6, Xã Sông Ray	Phụ việc nhà	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3422	Nguyễn Thị Mận	1977	040177001343	Ấp 6, Xã Sông Ray	Thợ may dầy dép	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3423	Lê Thị Thường	1989	272051589	Ấp 6, Xã Sông Ray	Thợ may	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3424	Nguyễn Hữu Trung	1978	272713419	Ấp 7, Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3425	Trần Đăng Thành	1985	271628056	Ấp 7, Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3426	Nguyễn Ngọc Cường	1968	272120931	Ấp 7, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3427	Bùi Văn Cường	1979	075079000770	Ấp 7, Xã Sông Ray	Thợ hồ	Ấp 7	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3428	Cao Quang Linh	1999	272664962	Áp 7, Xã Sóng Ray	Thợ điện tử	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3429	Nguyễn Ngọc Vân Anh	1999	272626246	Áp 7, Xã Sóng Ray	Thợ may gia đình	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3430	Lâm Phương Liên	1990	271941660	Áp 7, Xã Sóng Ray	Bán nước mía	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3431	Nguyễn Đình Toán	1968	271030816	Áp 7, Xã Sóng Ray	Thợ xây	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3432	Võ Thị Liễu	1973	290511121	Áp 7, Xã Sóng Ray	Bán quán cà phê	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3433	Hồ Đăng Phước	1973	272665278	Áp 7, Xã Sóng Ray	Thợ hồ	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3434	Lê Thị Thủy Chi	1972	271994594	Áp 7, Xã Sóng Ray	Bán quán cà phê	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3435	Cáp Xuân Đoàn	1963	272366305	Áp 7, Xã Sóng Ray	Sửa chữa điện cơ	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3436	Nguyễn Tấn Phong	1968	271739397	Áp 7, Xã Sóng Ray	Phụ hồ	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3437	Đinh Thị Thanh Tùng	1969	271031049	Áp 7, Xã Sóng Ray	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3438	Trần Thị Nga	1980	091672927	Áp 7, Xã Sóng Ray	Phụ giúp việc nhà	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3439	Đào Thị Oanh	1976	272302989	Áp 7, Xã Sóng Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3440	Cao Minh Trung	1977	272478314	Áp 7, Xã Sóng Ray	Phụ hồ	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3441	Tạ Đình Đào	1955	272196493	Áp 7, Xã Sóng Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3442	Hồ Khanh	1954	271030697	Áp 7, Xã Sóng Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3443	Thạch Thị Hoa	1981	272956078	Áp 7, Xã Sóng Ray	Làm thuê nông nghiệp	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3444	Đỗ Cao Thắng	1973	135559463	Áp 7, Xã Sóng Ray	Phụ hồ	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3445	Hoàng Phi Hải	1971	271818112	Áp 7, Xã Sóng Ray	Thợ cơ khí	Áp 7	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3446	Đàm Thị Thanh Hương	1994	231051459	Ấp 7, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Ấp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3447	Nguyễn Hoàng Anh Trung	1986	271633671	Ấp 7, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3448	Lâm Văn Ngà	1971	271720337	Ấp 7, Xã Sông Ray	Làm thuê nông nghiệp	Ấp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3449	Bùi Văn Hải	1973	271030818	Ấp 7, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3450	Ngô Văn Quang	1972	271030619	Ấp 7, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 7	09/7/2021	0	1.500.000
3451	Hoàng Thị Lương	1985	271638132	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ quán ăn	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3452	Nguyễn Thị Thu Hoa	1988	276113852	Ấp 9, Xã Sông Ray	Thợ may	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3453	Thỏ Thanh Nhân	1975	075075000499	Ấp 9, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3454	Tần Văn Được	1982	205363129	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3455	Dương Thị Lan	1976	045176006797	Ấp 9, Xã Sông Ray	Thợ may	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3456	Trần Ngọc Khánh	1992	272133386	Ấp 9, Xã Sông Ray	Thợ điện tử	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3457	Võ Thị Phương Thủy	1994	077194002995	Ấp 9, Xã Sông Ray	Giúp việc nhà	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3458	Phạm Đức Nguyễn	1985	075085001317	Ấp 9, Xã Sông Ray	Sửa chữa điện tử	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3459	Lê Văn Minh	1983	038083039921	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3460	Triệu Văn Dân	1964	271803297	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3461	Hoàng Thị Nhân	1972	272104779	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phân loại điều	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3462	Phạm Văn Bình	1972	030072008151	Ấp 9, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3463	Phạm Văn Thiết	1968	272348899	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3464	Phan Thị Thanh Thảo	1993	272420682	Áp 9, Xã Sông Ray	Bán quán trà sữa	Áp 1	09/7/2021	0	1.500.000
3465	Vũ Ngọc Tiến	1982	271486591	Áp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3466	Bùi Thị Mai Lâm	1975	271486847	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ may	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3467	Hà Thị Đoàn	1960	272401491	Áp 9, Xã Sông Ray	Chế hạt điều	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3468	Trịnh Quang Thực	1986	271810380	Áp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3469	Lương Quốc Tiến	1979	271430205	Áp 9, Xã Sông Ray	Sửa chữa điện tử	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3470	Trần Ngọc Ninh	1982	075082001081	Áp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3471	Nông Văn Vần	1982	272894389	Áp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3472	Ngô Kim Tuyền	1981	271452851	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3473	Triệu Văn Chắp	1979	020079000798	Áp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3474	Bùi Văn Tấn	1974	030074008665	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3475	Trần Thị Chiện	1985	030185014033	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3476	Lê Đình Cường	1973	272168551	Áp 9, Xã Sông Ray	Bóc vác	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3477	Vì Văn Thái	1991	075091000974	Áp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3478	Bùi Thái An	1990	272120831	Áp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3479	Nguyễn Đức Nam	1983	271746009	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ cơ khí	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3480	Lâm Văn Dương	1992	272120606	Áp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3481	Ngô Tuấn Vũ	1982	271520260	Áp 9, Xã Sông Ray	Sửa chữa điện máy	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3482	Đào Thị Duyên	1985	271633590	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phân loại điều	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3483	Nguyễn Thị Khuyên	1966	272547843	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ việc gia đình	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3484	Ngô Xuân Tâm	1976	260753482	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3485	Hoàng Thị Vân	1972	037172003368	Ấp 9, Xã Sông Ray	Bán cháo	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3486	Lê Thị Vân	1978	038178012416	Ấp 9, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3487	Bùi Đình Thông	1980	272339840	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3488	Nguyễn Thị Lanh	1982	271544464	Ấp 9, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3489	Đào Xuân Tú	1976	271486749	Ấp 9, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3490	Tương Thị Huyền	1977	271244540	Ấp 9, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3491	Phạm Huy Mạnh	1985	271633910	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3492	Lại Ngọc Duy	1982	371157341	Ấp 9, Xã Sông Ray	Đúc gạch xây	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3493	Đỗ Xuân Biền	1973	272590192	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3494	Vì Thị Tâm	1967	272826171	Ấp 9, Xã Sông Ray	Bóc tách vỏ hạt điều	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3495	Vũ Hữu Tài	1982	075088001630	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3496	Vũ Ngọc Tuyền	1972	272262391	Ấp 9, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3497	Đinh Văn Chiến	1968	272133430	Ấp 9, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3498	Nguyễn Thanh Sơn	1988	271810364	Ấp 9, Xã Sông Ray	Bóc vẩy	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3499	Phạm Văn Lợi	1997	276092979	Ấp 9, Xã Sông Ray	Làm nhôm kiến	Ấp 9	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3500	Võ Thị Thùy Ngân	1987	245163190	Áp 9, Xã Sông Ray	Bánh bánh mì	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3501	Dương Thị Bình	1989	272713391	Áp 9, Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm Không cố định)	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3502	Vũ Thị Hằng	1961	033161003290	Áp 9, Xã Sông Ray	Cạo vỏ lụa điều	Áp 5	09/7/2021	0	1.500.000
3503	Nguyễn Văn Tịnh	1967	270719204	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3504	Bùi Công Thế	1976	272625349	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ mộc	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3505	Lê Thị Thu	1982	038182004844	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3506	Lê Thị Thu Thủy	1983	075183001549	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 9	09/7/2021	0	1.500.000
3507	Nguyễn Thị Hiệp	1982	271486603	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3508	Ma Thị Hoa	1983	271739233	Áp 9, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3509	Danh Thị Thủy Diễm	1995	365591331	Áp 10, Xã Sông Ray	Bán quán cà phê	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3510	Đồng Văn Khánh	1988	271933499	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3511	Vũ Đình Hậu	1981	271486718	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3512	Phạm Ngọc Ước	1989	271933669	Áp 10, Xã Sông Ray	Thu gom phế liệu	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3513	Võ Quốc Hương	1982	365250046	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3514	Vì Văn Cao	1977	271332815	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3515	Trần Văn Chiến	1979	312514512	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3516	Vy Văn Dân	1990	082065742	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3517	Hoàng Văn Phúc	1973	272085735	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3518	Hứa Văn Thương	1989	271933526	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3519	Hứa Văn Trường	1984	271544352	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3520	Nguyễn Đức Chính	1977	030077008228	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3521	Quách Thị Ngọc	1987	030187012954	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3522	Nguyễn Thiên Minh	1977	271771552	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3523	Bùi Văn Lê	1960	272348931	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3524	Phạm Văn Đình	1968	027234602	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3525	Nguyễn Đức Cường	1979	271401132	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ cơ khí	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3526	Hứa Văn Pòn	1987	271749292	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3527	Nguyễn Xuân Thúc	1988	271811233	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3528	Hoàng Văn Sào	1969	271785212	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3529	Nguyễn Đức Dũng	1981	017081000605	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3530	Đỗ Đình Duyệt	1970	272590355	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3531	Nguyễn Thị Mỹ	1979	272627866	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3532	Nguyễn Thị Quỳn	1968	475726447879	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3533	Phạm Văn An	1973	312064291	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3534	Vĩ Văn Lợi	1986	271638178	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3535	Hứa Bình Phương	1992	272262348	Ấp 10, Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3536	Vũ Thị Thanh Mai	1994	272421924	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3537	Hứa Văn Bộ	1991	271980960	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3538	Vì Văn Thọ	1997	075097000761	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3539	Nguyễn Thị Hoa	1989	271933566	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ làm thợ sắt	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3540	Phạm Văn Thủy	1974	272456725	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3541	Nguyễn Văn Phong	1979	271810575	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3542	Phạm Văn Khương	1975	272008709	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3543	Nguyễn Thế Kim	1975	272997192	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3544	Nguyễn Hữu Ngần	1958	272085079	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3545	Lặng Mạnh Cường	1990	272120790	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3546	Lăng Văn Hiếu	1996	272626338	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3547	Chu Văn Tầm	1975	030075009256	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3548	Nguyễn Thị Hương	1985	272510898	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3549	Hứa Văn Ước	1989	272313887	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3550	Nguyễn Doãn Quang	1975	272590550	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3551	Nguyễn Thị Luyên	1967	272511499	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3552	Vì Văn Hải	1987	271749301	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3553	Vũ Thị Thu Thủy	1983	272894321	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3554	Nguyễn Thiện Công	1983	271486759	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ điện tử	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3555	Hoàng Văn Ngọc	1980	121517276	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ sơn nước	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3556	Vũ Đình Việt	1973	272347311	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3557	Hoàng Văn Hùng	1995	272401406	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3558	Lộc Văn Hoàng	1998	272564857	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3559	Nguyễn Tá Thuyền	1977	271271003	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3560	Đông Hữu Thanh	1977	272713036	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ điện tử	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3561	Nguyễn Thị Dung	1981	271430385	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3562	Lê Quang Huy	1980	273576546	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3563	Nguyễn Tấn Dũng	1982	271699138	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3564	Vũ Quang Nhuận	1977	030077008439	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3565	Đàm Văn Hải	1959	142510087	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3566	Vũ Thị Gấm	1974	272590551	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3567	Nguyễn Văn Hùng	1975	271787667	Ấp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3568	Vũ Minh Thuận	1968	271832859	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3569	Vũ Văn Quyền	1981	273450922	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3570	Nguyễn Văn Trọng	1978	272443051	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3571	Nguyễn Văn Sinh	1963	271832987	Ấp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 10	09/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3572	Nguyễn Đình Tiến	1963	272565275	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3573	Đỗ Cao Dũng	1976	025076001988	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3574	Vũ Văn Chuyển	1969	030069006727	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3575	Nguyễn Thị Hué	1972	272367635	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000
3576	Nguyễn Thị Dung	1976	271739036	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000
3577	Nguyễn Thị Thanh	1972	272133032	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ may gia đình	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3578	Ví Văn Thêm	1994	272314653	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3579	Cao Văn Hiệu	1982	075082001075	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3580	Đàm Văn Toàn	1998	272564987	Áp 10, Xã Sông Ray	Thợ hàn	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3581	Nguyễn Văn Tú	1968	271771427	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3582	Lê Văn Cảnh	1968	272347343	Áp 10, Xã Sông Ray	Bóc vác	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3583	Chu Văn Nam	1992	272313089	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3584	Ngô Anh Hoàng	1984	272832963	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
3585	Đổng Thị Nôi	1958	272758367	Áp 10, Xã Sông Ray	Phụ việc nhà	Áp 10	09/7/2021	0	1.500.000
XIII	XÃ LÂM SAN								
3586	Đỗ Văn Cường	1981	272863041	Áp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3587	Nguyễn Tám	15/8/1976	272302741	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3588	Dương Bảy	03/03/1952	273206585	Áp 1, Xã Lâm San	Dan lát	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3589	Đinh Trung Thành	28/04/1991	272032618	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Cơ khí	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3590	Lê Xuân Hải	08/06/1987	271810054	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Lái xe chó hàng	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3591	Đặng Tiến Thành	03/01/1981	271615547	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3592	Nguyễn Thế Hiền	08/09/1994	272421919	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3593	Đoàn Thị Len	03/12/1968	272008719	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3594	Nguyễn Hữu Thắng	13/10/1997	272511782	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Tài xế xe khách	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3595	Nguyễn Dũng Tiến	19/12/1976	271694472	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Tài xế xe khách	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3596	Nguyễn Thanh Hùng	1976	271869685	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Tài xế xe khách	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3597	Nguyễn Thanh Hòa	05/04/1979	331287022	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3598	Nguyễn Văn Cường	02/03/1968	271148857	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3599	Lê Đăng Lâm	01/04/1985	271905376	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3600	Phan Văn Thuận	03/03/1985	075085002697	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Cơ khí	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3601	Đinh Văn Thuận	22/06/1984	271544178	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3602	Phạm Thị Phương	1974	271224798	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Thợ may gia đình	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3603	Nguyễn Thị Thu Sen	07/12/1997	272511734	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Thợ may gia đình	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3604	Nguyễn Quang Cư	08/9/1967	272808571	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3605	Hà Minh Châu	01/06/1988	040373767	Ấp 1, Xã Lâm Sơn	Cơ khí	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3606	Nguyễn Lục	10/12/1959	270817619	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3607	Nguyễn Hồng Trinh	02/06/1978	271256904	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3608	Nguyễn Thị Kim Loan	20/08/1968	272302675	Áp 1, Xã Lâm San	Bán đầu hủ rong	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3609	Võ Văn Tuấn	03/07/1983	040083007373	Áp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3610	Bùi Văn Hoàn	1974	271165261	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ xây	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3611	Phạm Văn Trọng	10/10/1992	272206466	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3612	Hoàng Văn Tà	30/10/1962	272591918	Áp 1, Xã Lâm San	Làm thuê	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3613	Nguyễn Thế Cường	19/9/1989	271933214	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3614	Nguyễn Thanh Lâm	17/10/1981	271433160	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ xây	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3615	Lê Ngọc Anh	01/01/1972	077072002667	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ xây	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3616	Võ Thanh Thanh	26/03/1990	271980685	Áp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3617	Lương Văn Trường	1976	271278225	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ xây	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3618	Nguyễn Thanh Von Ga	08/10/1985	271689789	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ sơn	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3619	Nguyễn Văn Huân	15/11/1984	271544204	Áp 1, Xã Lâm San	Xây dựng	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3620	Đoàn Văn Kiểm	19/01/1990	272863046	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3621	Ngô Văn Toàn	10/12/1982	230097086	Áp 1, Xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3622	Ng Thị Ngọc Vân	14/05/1982	271433891	Áp 1, Xã Lâm San	SPA Lâm đẹp	Áp 1	9/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3623	Ngô Văn Đạo	01/01/1974	272665072	Ấp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3624	Nguyễn Văn Liêm	04/8/1985	272591870	Ấp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3625	Nguyễn Vũ Minh Hằng	10/12/1976	271327248	Ấp 1, Xã Lâm San	Thợ may gia đình	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3626	Nguyễn Hoàng Anh Tiến	24/01/1990	024410473	Ấp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3627	Phòng A Nhì	08/1/1984	271544151	Ấp 1, Xã Lâm San	Cơ khí	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3628	Tô Quang Tiến	22/2/1989	163106685	Ấp 1, Xã Lâm San	Cơ khí	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3629	Lại Hoàng Nghĩa	22/9/1992	271120438	Ấp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3630	Huỳnh Thị Thanh Thúy	12/10/1980	272894555	Ấp 1, Xã Lâm San	Thợ may gia đình	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3631	Trần Thị Nguyệt	13/2/1990	272808479	Ấp 1, Xã Lâm San	Thu gom phế liệu	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3632	Nguyễn Văn Cung	03/03/1981	271980409	Ấp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3633	Nguyễn Thanh Tùng	01/01/1977	271244878	Ấp 1, Xã Lâm San	Thợ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3634	Phạm Xuân Tiếp	08/02/1984	271544260	Ấp 1, Xã Lâm San	Thợ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3635	Lê Xuân Thành	01/01/1973	272665107	Ấp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3636	Phạm Thị Tuyết	08/10/1976	271433210	Ấp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3637	Lê Thị Hòa	14/5/1985	272894572	Ấp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3638	Lương Thị Lan	06/01/1994	272366512	Ấp 1, Xã Lâm San	Thợ may gia đình	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000
3639	Nguyễn Hữu Lâm	11/05/1984	271544215	Ấp 1, Xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 1	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3640	Dương Văn Hậu	1969	334882049	Áp 2, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3641	Ngô Tín Long	23/02/2003	272896620	Áp 2, xã Lâm Sơn	Thợ sơn Nước	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3642	Võ Văn Phúc	16/08/1974	271165190	Áp 2, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3643	Nguyễn Văn Hiệp	30/5/1964	271165335	Áp 2, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3644	Trần Thị Mười	20/10/1975	272120457	Áp 2, xã Lâm Sơn	Thợ mau gia đình	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3645	Lê Ngọc Mạnh	02/05/1955	271196890	Áp 2, xã Lâm Sơn	Đan lát	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3646	Hồ Đức Chính	1966	272302709	Áp 2, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3647	Trần Văn Bình	07/07/1970	272168220	Áp 2, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3648	Trần Văn Dạn	19/4/1975	272032659	Áp 2, xã Lâm Sơn	Thợ xây	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3649	Mã Đức Hòa	25/07/1999	272665137	Áp 2, xã Lâm Sơn	Thợ sơn	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3650	Hoàng A Nhi	25/10/1991	272032389	Áp 2, xã Lâm Sơn	Thợ sơn	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3651	Vòng Thín Sáng	10/02/1989	271810115	Áp 2, xã Lâm Sơn	Thợ sơn	Áp 2	9/7/2021	0	1.500.000
3652	Võ Minh Sơn	13/02/1989	383018803	Áp 3, xã Lâm Sơn	Làm mướn, làm thuê	Áp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3653	Phạm Bá Đức	15/5/1989	271933253	Áp 3, xã Lâm Sơn	Thợ khoan giếng	Áp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3654	Trần Ngọc Nghĩa	28/01/2001	272808616	Áp 3, xã Lâm Sơn	Thợ điện (xây dựng)	Áp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3655	Hoàng Thị Hà	01/01/1969	271114885	Áp 3, xã Lâm Sơn	Làm mướn, làm Thuê	Áp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3656	Hoàng Đình Quý	20/5/1991	077091003979	Áp 3, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 3	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3657	Lâm Quốc Định	29/5/1975	272104066	Ấp 3, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3658	Huỳnh Minh Hải	20/10/1982	272051391	Ấp 3, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3659	Phạm Văn Hùng	03/03/1984	271511202	Ấp 3, xã Lâm San	Thợ sơn	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3660	Trần Thị Ngọc Thu	05/10/1989	2719333290	Ấp 3, xã Lâm San	Thợ may gia đình	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3661	Hoàng Lê Kim Tùng	12/06/1987	271749240	Ấp 3, xã Lâm San	Thợ xây	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3662	Dương Chi Nhộc	03/03/1973	271408550	Ấp 3, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3663	Đỗ Thành Nam	01/01/1984	271544123	Ấp 3, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3664	Nguyễn Thám	01/01/1964	272302671	Ấp 3, xã Lâm San	Thợ xây	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3665	Nguyễn Văn Hữu	08/01/1986	272008908	Ấp 3, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3666	Nguyễn Quốc Việt	02/11/1982	077082000123	Ấp 3, xã Lâm San	Thợ may gia đình	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3667	Tô Văn Minh	10/05/1980	271433030	Ấp 3, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3668	Lê Dục	05/10/1975	272511486	Ấp 3, xã Lâm San	Thợ hồ	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3669	Phan Trường	01/3/1985	271689935	Ấp 3, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 3	9/7/2021	0	1.500.000
3670	Phạm Văn Thới	30/6/1980	272421614	Ấp 4, xã Lâm San	Thợ khoan giếng	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3671	Hồ Quang	15/3/1992	127120375	Ấp 4, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3672	Đặng Phú	1978	271433192	Ấp 4, xã Lâm San	Thợ xây	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3673	Đặng Cầu	01/01/1994	272302462	Ấp 4, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3674	Đặng Lập	1979	271340533	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3675	Đào Quang Vinh	1971	271055097	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3676	Nguyễn Ngọc Mẫu	20/12/1981	221433883	Áp 4, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3677	Nguyễn Văn Tiềm	02/03/1986	341297058	Áp 4, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3678	Trần Văn Hà	1975	272008214	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3679	Hồ Sĩ Hà	16/02/1982	272997697	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3680	Trương Văn Rin	10/8/1989	271933384	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3681	Nguyễn Công Ty	01/01/1978	272313171	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3682	Trần Trung Nghiệp	02/01/1970	272206747	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3683	Trương Văn Thành	24/07/1985	271689762	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3684	Phạm Bé	10/8/1972	272564812	Áp 4, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3685	Nguyễn Ngọc Huy	03/4/1978	271739220	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3686	Mai Đức Trưởng	14/6/1981	271433163	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3687	Vòng A Sầu	29/4/1977	272591942	Áp 4, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3688	Đào Xuân Hòa	20/10/1961	271032755	Áp 4, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3689	Nguyễn Hữu Cầu	18/02/1973	272206754	Áp 4, xã Lâm Sơn	Thợ xây	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3690	Cao Thanh Tiến	10/04/1989	271810142	Áp 4, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3691	Cáp Sinh	12/6/1975	272206797	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ xây	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3692	Võ Hoài Nghĩa	15/10/1992	272120487	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ xây	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3693	Lê Đức Minh	30/01/2001	272893747	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ sắt	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3694	Nguyễn Hoàng Việt	01/01/1982	271433807	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hàn	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3695	Đào Sơn	01/01/1981	272196303	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3696	Đào Văn Hùng	22/8/1996	272443556	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3697	Lâm Ánh	1988	285197078	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ xây	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3698	Lê Nhật Trường	1983	271544231	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3699	Võ Đình Vũ	16/11/1992	272206582	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3700	Nguyễn Đình Thoại	10/11/1981	271433124	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3701	Nguyễn Phú Quan	13/3/1962	310073996	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3702	Nguyễn Quan Hiền	27/3/1999	312364668	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3703	Ng Thị Hằng Yến	1966	312107139	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3704	Nguyễn Văn Thuận	19/7/1980	271433136	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ xây	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3705	Nguyễn Văn Sinh	1983	371234055	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3706	Khuu Văn Thanh	25/12/1968	320623167	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3707	Lê Nhật Thành	11/11/1986	271810161	Ấp 4, xã Lâm Sơn	Thợ hàn	Ấp 4	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3708	Trần Minh Sang	12/4/1987	271749077	Áp 4, xã Lâm San	Thợ hàn	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3709	Lê Minh Chánh	20/10/2003	272894577	Áp 4, xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3710	Lê Hồng Tuấn	01/01/1982	271486578	Áp 4, xã Lâm San	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3711	Trần Minh Tâm	18/07/1979	271352027	Áp 4, xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3712	Lê Thái Dũng	09/02/1987	271337658	Áp 4, xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3713	Trần Minh Toàn	12/12/1994	272302595	Áp 4, xã Lâm San	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3714	Trần Minh Hiệp	16/05/1989	271933231	Áp 4, xã Lâm San	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3715	Trần Đình Hương	10/10/1990	271980744	Áp 4, xã Lâm San	Sơn nước	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3716	Trần Đình Hương	16/10/1982	271486490	Áp 4, xã Lâm San	Thợ xây	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3717	Trần Xuân Trường	1988	273625988	Áp 4, xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3718	Trần Đình Phương	06/3/1985	272511839	Áp 4, xã Lâm San	Sơn nước	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3719	Nguyễn Văn Thêm	28/01/1978	077078001449	Áp 4, xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3720	Phạm Xuân Mỹ	20/10/1987	273206541	Áp 4, xã Lâm San	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3721	Dẫn Hình Cẩm	25/11/1979	271433120	Áp 4, xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3722	Phạm Thanh Phong	26/11/1977	271244745	Áp 4, xã Lâm San	Phụ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3723	Võ Tấn Long	01/01/1964	272863011	Áp 4, xã Lâm San	Thợ hồ	Áp 4	9/7/2021	0	1.500.000
3724	Lê Văn Mạnh	25/05/1985	271689899	Áp 5, xã Lâm San	Phụ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3725	Chu Hòe	02/5/1990	272591344	Ấp 5, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3726	Lê Văn Tâm	08/5/1993	272206688	Ấp 5, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3727	Nguyễn Thích	01/01/1978	271762793	Ấp 5, xã Lâm San	Thợ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3728	Nguyễn Văn Bảo	24/01/1992	272032363	Ấp 5, xã Lâm San	Thợ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3729	Lê Văn Quang	04/10/1984	271514131	Ấp 5, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3730	Nguyễn Đình Quyền	1988	272121034	Ấp 5, xã Lâm San	Son nước	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3731	Dương Văn Ba	01/01/1980	271905282	Ấp 5, xã Lâm San	Thợ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3732	Hoàng Nhiệt Trung	10/01/1975	271340519	Ấp 5, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3733	Thỏ Trí	18/02/1979	272511669	Ấp 5, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3734	Dương Văn Thương	20/03/1997	272511678	Ấp 5, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3735	Dương Văn Xứng	10/10/1976	271905377	Ấp 5, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3736	Hồ Thanh Tiết	20/4/1994	272302640	Ấp 5, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3737	Nguyễn Văn Phiếu	1970	272206355	Ấp 5, xã Lâm San	Phụ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3738	Nguyễn Xuân Huệ	11/07/1974	272032154	Ấp 5, xã Lâm San	Thợ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3739	Hồ Quy	1969	272302831	Ấp 5, xã Lâm San	Thợ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3740	Chu Văn An	10/02/1990	272032381	Ấp 5, xã Lâm San	Thợ son Nước	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3741	Cao Xuân Quang	01/01/1959	271994565	Ấp 5, xã Lâm San	Thợ hồ	Ấp 5	9/7/2021	0	1.500.000

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3742	Trần Đình Chương	15/12/1979	271433143	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3743	Cao Xuân Vinh	24/9/1985	271749883	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3744	Lê Văn Đậm	02/9/1982	271544210	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3745	Hồ Chính	01/5/1972	272231009	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3746	Lê Văn Hoàng	01/10/1980	285647284	Áp 5, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3747	Lê Thanh Sơn	1973	310883580	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3748	Nguyễn Hoàng Vui	01/01/1976	272907441	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3749	Chu Văn Lĩnh	01/01/1968	272443706	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3750	Hồ Trường	20/10/1981	271771855	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3751	Lưu Quang Hữu	27/06/1987	271787405	Áp 5, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3752	Hồ Ngọc Cảnh	03/10/1970	271809258	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3753	Nguyễn Thị Phi	15/5/1968	271114949	Áp 5, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3754	Nguyễn Thúc	1980	271832935	Áp 5, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3755	Lê Minh Quân	17/5/1978	272206847	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3756	Vô Văn Ân	13/4/4982	272196134	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3757	Hồ Khôi	1976	271739915	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ sơn Nước	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000
3758	Trần Văn Trị	10/10/1976	271340496	Áp 5, xã Lâm Sơn	Thợ hồ	Áp 5	9/7/2021	0	1.500.000



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/ Tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)
3759	Nguyễn Thị Anh	01/01/1948	272132639	Ấp 6, xã Lâm Sơn	Thu mua phế liệu dạo	Ấp 6	9/7/2021	0	1.500.000
3760	Lý A Ủng	12/04/1987	271749197	Ấp 6, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Ấp 6	9/7/2021	0	1.500.000
3761	Dương Chí Sản	15/8/1976	271196725	Ấp 6, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Ấp 6	9/7/2021	0	1.500.000
3762	Thòng A Công	20/8/1976	272032385	Ấp 6, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Ấp 6	9/7/2021	0	1.500.000
3763	Chí Sỹ Năng	12/08/1980	271431998	Ấp 6, xã Lâm Sơn	Phụ hồ	Ấp 6	9/7/2021	0	1.500.000
Tổng cộng: 3.763 đối tượng									5.644.500.000

Tổng số tiền hỗ trợ là: 5.644.500.000 đồng
(Bằng chữ: Năm tỷ sáu trăm bốn mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng